

PHONG-HOÀ

16 TRANG TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

Tiếp theo kỳ trước

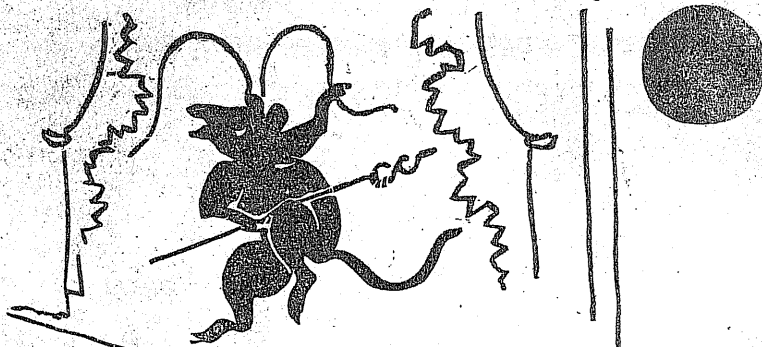
SAU NGÀY CUỐI

(Trong lúc vô sự, ngòi vẽ chuột tiêu khiển chơi)

TRONG THÁNG MẶT NGUYỆT



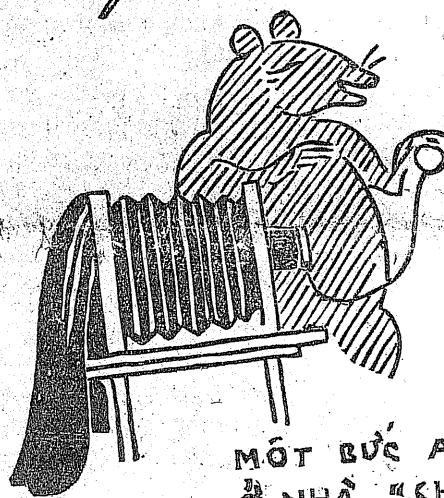
* BƠM NƯỚC HOA
CHO VỢ ƯỚT NHƯ
* CHUỘT LỘT



ĐI NGHE HÁT



KHOÁC TAY NHAU
ĐẠO CHỈ MẮT



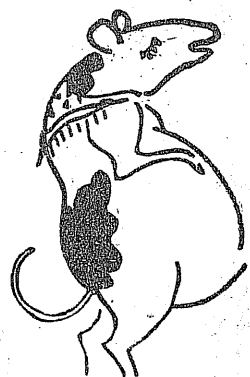
MỘT BỨC ẢNH KỶ NIỆM
Ở NHÀ "CHUỘT KÝ"



SAU THÁNG MẶT NGUYỆT



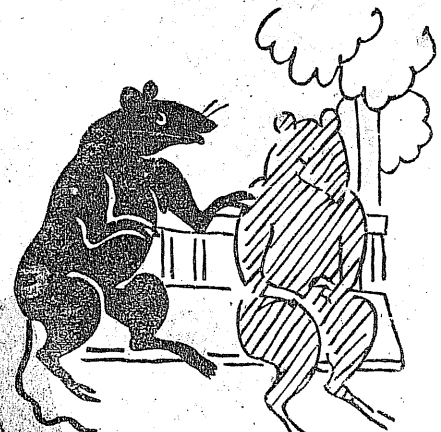
CÁI NAN HẮC THỨ



RỒI... TRÔNG KHÌ
CHUỘT CÁI MANG TRÔNG



THÌ ... CHUỘT DỤC ĐẬP TRÔNG ...



VÀ CHIM CHUỘT



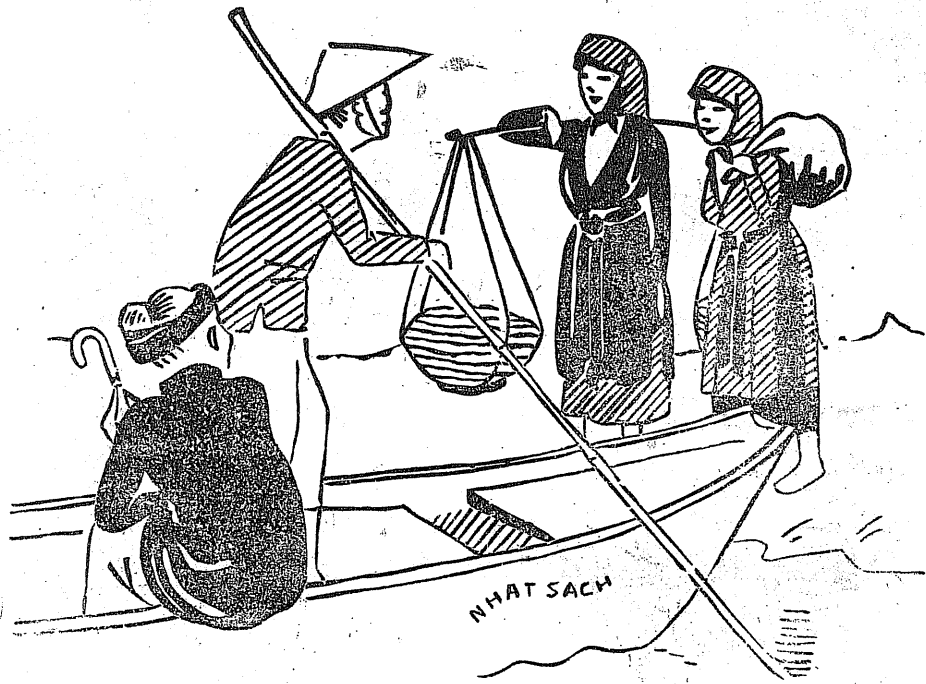
VÀ ĐUỔI "MÈO" ...



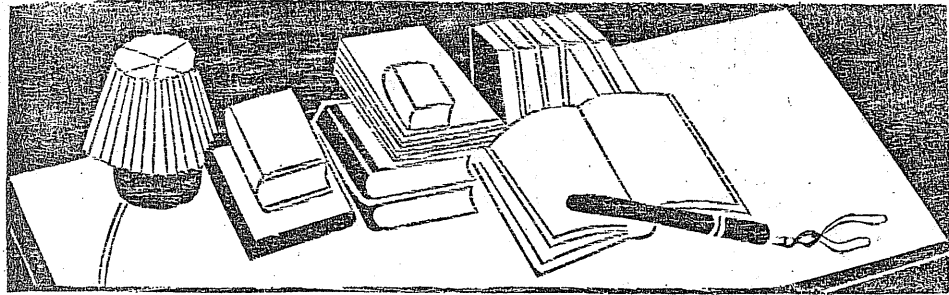
THÌ RỒI KẾT CỤC MỘT NGÀY KÌA
CHUỘT HOA SƯ-TỬ !

PHONG

CHUYỂN ĐÒ NGANG



— Một trinh hai người nhé ?
 -- Ô ! Kinh tế thật ! mình phải bảo bà nó mua cho mình một ít mới được.



Độc giả viết

LẠI MỘT TẬP TỤC NÊN BỎ

Sống trong một gia - đình xã-hội nửa cũ nửa mới, mà không biết phân chia điều hay điều dở, cứ nhắm mắt theo liều, thì chẳng những không thể đào-tạo được cái nền văn-hóa cho thích hợp với thời nay, mà suốt đời chỉ làm nô-lệ cho tập-tục.

Nói lời ông Nhi-Linh, tôi muốn bày tỏ một tập-tục nên bỏ trong sự hôn-nhân nữa : đi lạy mặt (tiếng Trung-kỳ).

Sau khi hôn-nhân đôi lứa đã liễu kết rồi, cùng nhau đi đến những nhà thân-thích, cho biết ai là chú, bác, cô, dì, và cho những nhà thân-thích ấy được biết cô dâu hoặc chàng rể. Như thế thì tốt lắm, ai dư công mà đánh đồ, bài trừ. Cái này không phải thế mới khổ cho chớ ! Họ lợi dụng sự vui mừng của họ kia mà. Ai lại nhân sự vui mừng của mình mà làm cho người ta mất tiền, thì sự vui mừng ấy thành ra ích kỷ mất.

Nói rằng vợ chồng mới lấy nhau, chưa có vốn-liếng, bà con giúp đỡ cho để buôn bán, như thế thì càng sai lầm lắm nữa. Những số tiền họ

cho đó có đủ vào đâu. Mà bà con nào ai nghĩ thế, họ cho là mối nợ, mối nợ không giấy không tờ mà phải trả đó thôi.

Tôi nói đây chắc có nhiều người biện lẽ rằng: không phải ta muốn lấy số tiền họ cho đó, những họ bắt buộc ta phải lấy kia. Thì tôi đã nói chúng ta đừng làm nô-lệ cho tập-tục, và nên tiêu biểu một chế-độ cho mới-mẻ, thích hợp với gia-đình xã-hội ngày nay.

Ta phải cắt nghĩa. vì sao mà ta không lấy số tiền ấy cho họ nghe. Nhưng kỳ thật, ta không lấy số tiền ấy, sau khi ta về rồi, họ vui mừng thì phải.

Thế thì ta nên bỏ cái lối xin khéo ấy đi, khiến sự vui mừng cho có ý nghĩa chân thật.

Đồng tiền không phải ta làm ra, mà ta được dùng nó, đó cũng là một thói ý-lại nhân một cơ hội của ta. Ta muốn làm gương cho những người sau này, thì trước hết ta phải tự cải cách lấy ta đã, mới trông có hiệu quả được.

Liêu-kỹ-Lộc

tủ' nhỏ...



PHỤ-TRƯỞNG PHONG-HÓA

ra cùng số này
Có đăng

ĐỜI TÔI

của Minh-Tuynh và Bảo-Sơn
Biểu các bạn mua dài hạn
Bán lẻ : 3 xu một tập

Thơ Ba Éch gửi cho Lý Toét

Cám ơn cụ có lòng tốt gửi cho tôi cái bùa mà ông thầy phù thủy, theo lời cụ, đã mất bao nhiêu tâm-huyết mới làm ra được để trấn yêu-ma, giữ khỏi tật bệnh, nhưng cụ đã biết tính tôi, cụ còn hỏi tôi có nên tin cái công-hiệu của bùa bèn làm gì !

Tôi tưởng đeo bùa cũng không đến nỗi hại ai, có lẽ cũng ích-lợi cho ta như hột, xuyên ích-lợi cho mấy cô gái tân-thời, nghĩa là có cũng vậy, mà không có cũng vậy, ta cũng không vì đó mà béo ra hay gầy đi.

Cụ bảo đeo bùa đêm-tối qua bãi tha ma, cụ không thấy rợn tóc gáy, mà nếu không đeo nó, cụ trông như âm-hồn người chết ám-ảnh cụ, nhưng cụ ạ, âm-hồn ấy... chính là cụ, vâng, chính cụ lại ám-ảnh cụ đấy thôi ! Người đời khờ thật, cụ nhỉ ! Hết mơ mộng những nguyên-rớc hào-huyền, không căn-cứ, lại khờ-khở về những sự kinh-khủng tức cười ; lẽ phải có thì không đem ra mà suy-xét, lại tự đào ra những qui-sử để nạt mình hay tiên-nữ để du-duơng mình...

Cụ bảo đem về run, rần và nguyệt ngọc mấy chữ nho lên tờ giấy bản, rồi vận lại thì có ảnh-hưởng gì đến trời, đất, người ? Về thế thì có giấy-giương gì đến tâm can, ti-phế của người đeo nó, mà bảo rằng chữa được bách bệnh ? Cũng như câu phù-trú của họ, có giấy-giương gì với ngọn gió thổi, đám mây bay, mà bắt trời kia đương nắng phải mưa, có liên-lạc gì với khẩu súng lục mà bắt hòn đạn không nổ được ? Cụ còn nhớ ông « thầy giới » ngày xưa đấy chứ ? Cho người ta đeo cái bùa, bảo người ta niệm câu thần-trú là tha hồ dơ thân cho thiên-hạ bắn : không

chết được. Phải, không chết,... nhưng mà cũng không sống.

Cụ hay cả tin, tôi cũng hay cả tin, nhưng có một điều lạ, là nếu ta để công-phu tìm những lẽ tỏ rằng mọi sự xảy ra đều do qui-thần cả, mà tìm chân căn-nguyên của nó thì thật đã đỡ một óc nhiều lắm ! Thế mới biết lười có khi cũng lợi.

Cụ chọn ngày lành giờ tốt, cụ cưới vợ cho cậu cả, cụ bảo giờ tý tốt hơn giờ sửu, giờ sửu tốt hơn giờ mão, nhưng vì sao lại tốt hơn, cụ không biết.

Trung, Nhật đánh nhau ở Mãn-châu, nếu hai đội quân cũng chọn giờ lành mới khởi thế công cả, thì ai được ? Chẳng nhẽ hai đội quân cùng thắng trận cả.

Ông cử Hoet làng ta, cụ bảo ông ta sinh được giờ, nên mới đỗ-đạt. Vậy, nếu ông cử ăn xong lạ năm, ông phải đỗ hẳn, vì ông không đỗ, thì cả một khoa lý-số ra vô-lý mất. Vậy học mà làm gì, nghĩ mà làm gì, số mình được thế nào, ắt phải thế, cho thanh-cao được thanh-cao, bắt phong-trần phải phong-trần... làm người chẳng hóa ra làm bô-dìn à ? Mà ông Tạo cũng nhiều thì giờ đổi đề mắt đến môi câu nói, môi cử-chỉ của những hạt bụi nhỏ là người ta ở trên trái đất ! Chúng ta tự cao, tự đại quá lắm !

Hôm nọ, tôi được tiếp một ông lang, ông có kể lại cho tôi nghe một câu truyện rất có lý-thú, hơi có liên-lạc với câu truyện tôi vừa nói với rêu.

Nguyên hồi tháng sáu, ông ta có chữa cho một người mắc bệnh ngủ không được. Người ấy không chớp mắt đã đến mười hôm, mới mời ông ta lại. Chấn mạch xong, ông lang bốc cho một liều thuốc ngủ. Bệnh-nhân cầm bát thuốc sắp uống, ngần-ngừ rồi nghĩ ra được một kế, liền gọi con sai đi mua tờ Trung-Bắc. Thằng bé đi mua thì Trung-Bắc đã gửi đi cho các ông Châu mạn ngược cả, nó phải mua tờ Đông-Thanh thay vào.

Về đến nhà, bệnh-nhân bảo thằng bé đọc cho nghe. Mới đọc được nửa bài xã-thuyết của ông Nguyễn-trọng-Thuật đã thấy công-hiệu ngay : thằng bé yếu bóng vía bắt đầu lú lờ, còn bệnh-nhân thấy là người, một lúc sau cả nhà ngày...

Số 23

LỜI TRÉ



— Có đứng lui ra kéo quạ nó mỡ !

BUÔN ÁO
 CỤ - CHUNG
 VỪA ĐƯỢC NHIỀU
 LẠI VỪA ĐƯỢC
 TIẾNG LÀ BUÔN
 HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
 CỤ'-CHUNG
 100, Rue du Coton
 HANOI

...đến ló'n

Sớm mai, ông lang đến, thấy bệnh nhân còn ngủ kỹ, còn vợ, con vui mừng lộ ra nét mặt. Ông lang hỏi :

— Đã uống hết bát thuốc chưa ?

Họ vui vẻ đưa tờ Đông-Thanh :

— Đây, thưa cụ, bát thuốc đây. Thật là thánh-được, thật là một tờ tạp-chí quý !

Rồi họ kể truyện lại cho ông lang nghe. Ông lang vốn là một người hay tin quí thần, tin ở sức mạnh ở những sự bí quyết. Ông về, ông nghĩ, ông lại bàn với tôi, định đổi cách bốc thuốc.

Ông lập luận rằng: « Ông xem đó, đọc một bài văn có thể hơn mười bát thuốc! Biết đâu, biết đâu không phải là linh hồn của văn-sĩ chuyển giao sang linh hồn người mắc bệnh những tính chất của mình? Ta nên thí nghiệm xem. Còn hơn là cứ quanh quẩn mãi quy, thực, sơn hoài, quế chi, tôi chán lắm rồi ! »

Nhân đây, tôi với ông ta lạo tháo ra vài bài thuốc, định đem công bố cho các bệnh nhân biết.

Thuốc tiêu

Lấy năm bài « Khúc tiêu sâu » của chàng Tiêu, tám giọng chữ của ông Tiêu-Liêu, chộn với nhau cho kỹ, diêm thêm mấy hạt tiêu khô, phơi ra nắng hai ngày, đem vào để chỗ râm, sắc lấy nước uống.

Thuốc ngủ

Năm tờ Đông-Thanh, bỏ những bài « Bàn về bộ tự điền Khai-Trí » của ông Nguyễn-văn-Tổ ra, còn thì đem tằm với thuốc phiện, phơi cho khô, rồi đem tán nhỏ viên thành hoàn. Ăn đồ ba mươi viên một ngày; buổi sáng năm viên, buổi trưa mười viên và buổi tối mười lăm viên.

Mếu muốn công hiệu hơn,

Lấy một quyển Nam-Phong, chọn quyển nào bàn sát lý về quốc hồn, quốc túy, bỏ những bài thơ dịch Đường thi của ông Tùng-Vân ra, còn thì đem chộn với thực-địa, nấu lên thành cao, đóng ra từng bánh tám đồng cân một. Lúc nào muốn ngủ, ăn một chiếc bánh là thấy công hiệu ngay.

Thuốc chữa bệnh « cười » :

Có nhiều người mắc bệnh này, bỗng không cười nữa. Khó chữa lắm, chỉ có một cách là lấy mười bài « hai-đamf » của ông « Hif-Đinh », chọn những bài



HỒN BƯỚM MƠ TIÊN
NAY
MAI
SẼ
IN
LẦN THỨ HAI

nào có đủ cả thơ lục bát, thơ tứ tuyệt; có bài hát nói, câu đối nữa thì càng tốt. Đem ra sao vàng lên, sắc lấy nước, bỏ vào lọ, để đến lúc nào cười đem ra ngửi thì chỉ trong giây lát, hơi « buồn » lên đến tận óc, tự khắc hết « buồn cười » ngay.

Thuốc mạnh hơn:

Lấy ba bài của ông Nguyễn-tiến-Lãng khóc ve sầu kêu và hoa xoan tây rụng, mười giọng khóc chông của Trương-Phổ, sáu giọng khóc vợ của ông Đông-Hồ; sợ táo, cho thêm một « Khúc tiêu sâu » của chàng Tiêu, đem sao vàng, tán ra bột. Lại lấy năm bài ca của ông Trần-tuần-Khải thái nhỏ trộn với mười trang quyền Tô-Tâm, ba trang quyền « Tuyết-Hồng lệ - sử », sắc lấy nước, đổ vào bột trên kia, viên lại thành hoàn. Giá tìm được một quyển « Mồ cô Phượng » hay một quyển « hê oan » còn bỏ sót lại trong tủ hàng hiệu bán sách nào mà nhai sống ăn với hoàn kia thì thật hay.

Những phương thuốc này, tôi định đăng vào báo Khoa-Học, mục « Mách giúp, bảo dùm » để cho thiên hạ họ biết rằng nước ta cũng có những phương thuốc bí truyền, nhưng tôi ngại những phương thuốc ấy hay quá, ai cũng dùng, thành ra bỏ mất nghề bán thuốc bắc, hại các ông lang, tôi lại thôi.

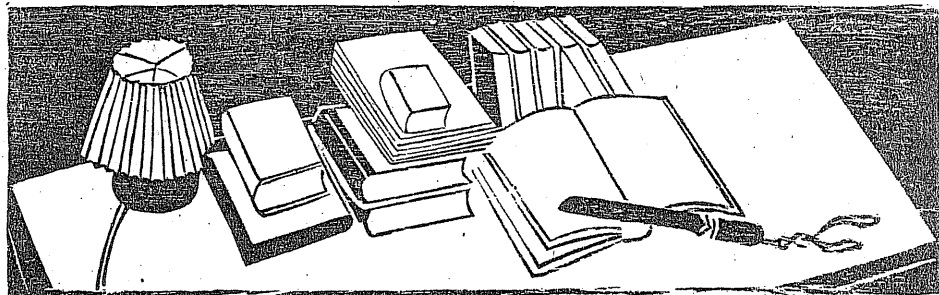
Kính thư :
BA ÉCH

Không gì lái bằng buồn áo
CỤ-CHUNG

QUEN MÒM



— Ông chụp cho tôi một cái thật đẹp nhớ ?
— Vâng, bà nhìn lên giờ, .. cười một tý... thế... trông bà xinh lắm.



THƠ MỚI

NHAN SẮC

Trời có những buổi bình-minh êm-
lặng,
Phấn hồng non phơn-phớt dải chân-
mây;
Nhưng cô em có đôi má hây-hây,
Làm phai nhạt cả màu tươi buổi sáng.
Trời có những dải mây huyền thấp-
thoảng
Như vấn-vương lưu-luyến quyển lòng
ai;
Nhưng khi cô buông óng tóc mây dài,
Cho tay gió lướt bên thêm mơn-trơn,
Lòng ta cũng chuyễn theo làn sóng
lượn.
Đã biết bao phen những buổi chiều
thu,
Ta bàng-khuàng tìm cảnh mộng bên
hồ,
Nhưng ta chỉ tiếc khi ngồi lặng ngắm
Đôi mắt cô em như say, như đắm,
Như buồn in hình ảnh giấc mơ xa.
Vườn trần-gian, dù thâu góp cả muôn
hoa
Lấy một nét cười mừng chìm với gió,
Cũng không thắm tươi, không say-sưa,
không rực-rỡ

Bằng khi cô hé cặp môi xuân
Mà lá-lời cười-cợt với đông-quân.
Nhưng em ơi, về xanh tươi trong
trời đất
Tuy đến hạn u-tàn, xong chẳng mất;
Đông qua, lại thấy xuân sang,
Còn cái đẹp cô em, đắm-đuối rõ-ràng
Gồm những áng tình hoa bao cảnh sắc
Phải đâu cũng lâu bền như non nước?
Một ngày kia, em ngắm lại dung nhan,
Em sẽ cùng ta buồn trách thời gian,
Tiếc cảnh vui qua, tiếc màu rực-rỡ
Của xuân đời ngàn năm không về nữa.
Vậy thì yêu đi, vui nữa, bạn lòng ơi!
Để khi ánh quang minh soi thấy má
hồng phai,
Thấy áng tóc diêm thưa màu sương
bạc,
Thấy nét thắm miệng hoa dần đã nhạt,
Thấy nước hồ thu hai mắt đã mờ;
Em vẫn còn giữ được tâm lòng xưa.
Vì em ơi, khi nặng mang tình-ái,
Thì xuân sắc nắng sương tuy dẫu-đầy,
Thời xuân-xanh khe-khát vô tình qua,
Nhưng, lòng xuân muôn tuổi vẫn
không già.
THẾ-LỮ

TỰ LỤC
VĂN ĐOÀN

VÀNG VÀ MÁU

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người
Annam nghĩ chưa từng được truyện nào ghê sợ hơn.
Có 20 tranh vẽ của T.-B.-Lộc, sinh - viên trường Cao-
đẳng Mỹ-thuật.

ANH PHẢI SỐNG

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa
chữa lại, của Khái-Hưng và Báo-Sơn).
Tranh vẽ của Đông-Sơn.

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ
KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS
Chuyên môn vẽ Kiếu-nhà.

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI
XUỐNG CHẾ SƠN « Thăng-Long », BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

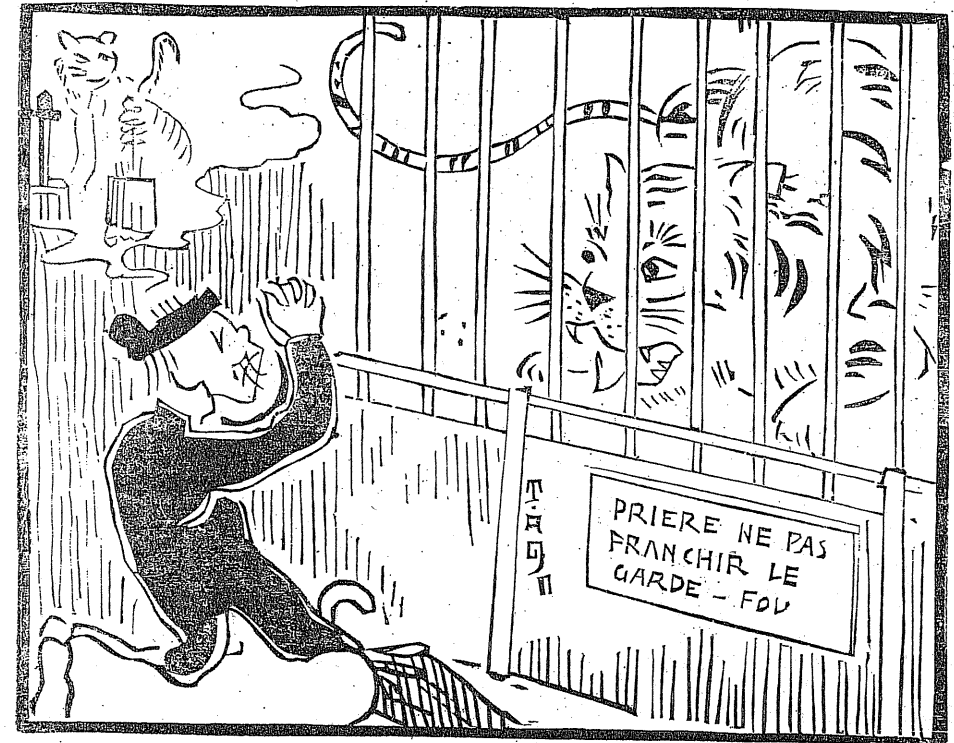


VUI CƯỜI

CÙNG PHỤ - NỮ THỜI - ĐÀM

Người ta ai chẳng biết cười,
Cười là của quý ông Trời dành cho.
Được cười sao chẳng cười to,
Tội gì cứ giữ bo-bo để dành!

Thưa rằng: chị dạy rất minh.
Thật tôi có tính trẻ, ranh hơn người.
Đời nay là đời mới, chị ơi,
Chẳng ranh, chẳng trẻ, ở trên đời ăn ai?



Tấu lạy ngài, con người trần mắt thịt, có mắt cũng như không, ngài xá u xá mê, xá nhầm xá lỗi cho con.

LẠI NÓI TRUYỆN GHEN

Ghen không phải là tập quán như cô Khanh-Hiền đã nói, ghen là tính tự nhiên, ta nên nói ngay là cái tính ích kỷ, mình giữ lấy một mình cái mình yêu, mình thích. Nó không khác cái tính ông nhà giàu giữ cửa, không muốn chia sẻ cho ai.

cũng nhờ pháp luật làm tội nó. Còn đàn bà thấy chồng đi với gái thì làm gì? Một số khá đông, không nói năng gì, để mặc. Các cụ — nhất là các nhà quan — năm thiếp, bảy thê mà vợ cả vẫn vui vẻ. Cũng là đáng khen, nhưng than ôi! người ta vui vẻ là có phải tự trong lòng đâu? Tự ghen thì ai nấy đem mình ra mà bêu xấu!

Bởi nó là cái tính tự nhiên nên không đáng trách. Chẳng những thế, đàn bà còn có quyền ghen, có quyền dùng mọi cách yên-ổn mà giữ chồng lấy cho riêng mình.

« Khôn ngoan thì cưới vợ hai cho chồng », không biết ai đã đặt ra câu đó để kiếm chế, để đổ ngọt bợn phụ-nữ ta! Có một vài người thực làm họ cưới vợ hai cho chồng, nhưng vì tập quán, vì một đôi khi vợ chồng muốn con mà họ tin rằng muốn con là chỉ tại mình.

Tôi nói « quyền » chứ không nói « bần-phận ». Quyền là cái sự mình có thể dùng đến một vật gì, một cách gì khi cần đến.

Còn những người không nín được thì làm cái mà ta gọi là « ghen ». Họ sức yếu, không thể đánh đập chồng họ được, — và họ cũng yêu chồng họ hơn chồng họ yêu họ — họ đành theo rình xem chồng đi với « con nào », rồi họ gào, họ thét, họ khóc lóc. Đối với « con » kia, họ cũng vật nhau với nó một vài phút, sỗ tọc, rách áo, rồi tủi-tủi, mặt nhếch-nhác đi về; cũng không dám đi gần chồng, sợ nó đánh, rồi về đến nhà cũng chỉ hờn giận, đay nghiến, rút lại chỉ khổ thân mình thôi. Pháp luật không can-thiệp đến...

Bần-phận là cái lúc nào mình cũng phải thực-hành. Người ta dùng đến quyền khi bất đắc-dĩ, mà khi nào cũng chăm-chăm làm được bần-phận. Một thí dụ: tôi ra đường, có người đánh tôi, « bần-phận » của tôi là phải giữ mình, « quyền » của tôi là được khi cần đến, giết người kia.

Ta đem so-sánh hai cách xử trí của vợ với chồng, chồng với vợ, những khi không chung tình, phải bất bình cho các cách tàn-ác của đàn ông, mà thương cho đàn bà không còn có cách xử trí gì khác, hơn là cái « đánh ghen » là cái chỉ được nhục cho mình, không làm gì được chồng ráo.

Đàn bà mà chồng đi với người khác có bần-phận giữ chồng (tuy vậy chữ « bần-phận » đây, đối với người phương Đông mình nghĩ cũng quá), mà có quyền ghen, có quyền dùng đủ các cách để giữ chồng.

Đàn mọi châu Phi bị người ta đem bán làm nô-lệ, lâu rồi quen, lấy thân phận tôi đòi đối với chủ làm thường, có người đứng lên hô hào giải phóng thì phản-đối. Dư-luận đối với người đàn bà ngoại tình bị hành-hạ, thì phụ họa vào mà bêu xấu, còn đối với người đàn ông thì cho là phải; đối với người đàn bà kêu gào vì ông chồng đi với người khác, thì chê người bị tình phụ chứ không chê người phụ tình. Như thế đã là lạ, lạ nữa là chính đàn bà cũng hùa vào với đàn ông mà chê những người ghen, có ai nổi lên phản-đối cái dư-luận ác nghiệt không công ấy, thì chị em tỏ ý bất-bình lắm!

BUI-TU-ANH

CÙNG CÁC NỮ THI-SỸ

Nữ-sỹ nào đối được về câu đối sau này, bản hiệu xin tặng một serie ảnh chụp trong lúc vua Bảo-Đại tuần du xứ Bắc. « Nữ tử nam thanh, ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-ký? (1) »

(1) Hạn nộp bài thi đến cuối tháng Janvier 1934 là cùng. Xin gửi cho Trà-hoa nữ-sĩ ở hiệu HƯƠNG-KÝ số 84 phố hàng Trống Hanoi.

« CUỘC THI CÂU-ĐỐI RƯỢU VĂN-ĐIỂN »

« Hiện nay Hội-đồng đã chấm xong các câu-đối thi vậy đến ngày « 11 Décembre 1933 tức là ngày 24 tháng 10 ta, hồi 2 giờ chiều, xin « mời các ngài có câu đối dự-thi lại sở rượu VĂN-ĐIỂN để nghe « bình những câu trúng-tuyên và ngài nào được thi lĩnh thưởng ».

từ' cao đến thấp...



TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

dưới quyền giám đốc của ông
Nguyễn-trường-Tam
Đã in : Hồn bướm mơ tiên
của **Khái-Hưng** giá **0\$40**
Đương in : Vàng và máu
của **Thế-Lữ** giá **0\$40**
Anh phải sống
của **Bảo-Sơn** và **Khái-Hưng** giá **0\$40**
Ba cuốn trên này do Annam xuất bản
cục xuất bản.
Sắp in : Nửa chừng xuân
của **Khái-Hưng**
Gánh hàng hoa
của **Khái-Hưng** và **Bảo-Sơn**
Giống nước ngược của **Tú-Mỡ**
Thơ mới của **Thế-Lữ**

VIỆC LÀNG BÊN TA

Trong làng, sau cái lũy tre xanh,
To tát, nguy nga có ngọn đình,
Các cụ trong dân thường họp đó,
Bàn về hương chính, việc linh tinh.

Mỗi một lần bàn, một bữa chén :
Xôi, gà, rượu, thịt, chè và phiến.
Trời sinh ra sống để mà... ăn
Bụng có no say, đạo mới liền.....

Cùng nhau bàn đại, lại bàn khôn,
Nổ miệng hung hăng, lý sự cùn.
Từ nhập bè nhè ngón để xuất,
Nhiều khi kết quả đến... công-môn.

Trải mấy trăm năm, nay vẫn thế,
Mấy bộ kỳ nát, mặt vai vế
Tranh giành thủ lợn với phao câu,
Mưu mô cá lớn nuốt cá bé.

Việc làng ngàn nỗi, nát hơn tương...
Cũng bởi uân rồi đục tận xương.
Chỉ khờ thân đời thẳng khổ rách
Còng lưng, gục cổ, có ai thương.

VIỆC VẠN QUỐC BÊN TÂY

Tại tỉnh Gio-Ne, nước Thụy-sĩ
Tòa nhà Vạn quốc coi hùng vĩ,
Ấy nơi các cụ nước văn minh
Thường họp hội đồng để... cãi lý.

Các cụ bàn bao việc vĩ-dại,
Trưởng chừng bổ ích cho nhân loại
Đầu trò có một việc tài-binh
Để giữ hòa-bình cho thế-giới.

Kẻ đã nhiều phen họp hội-đồng,
Bao tay gang thép đưng tranh hùng.
Nhưng trăm mồm nói, trăm mồm
phải
là việc Hoàn-cầu vẫn rối bong...

TÚ-MỠ

Ếch nhái và Chính-phủ... Tàu

Chính-phủ Tàu gầy đây có ra lệnh
cấm nhân dân ăn thịt ếch, nhái, hễ ai
ăn mấy con vật ấy sẽ phải phạt tù.
Chính-phủ viện lẽ rằng ếch nhái là loài
có ích cho người ta vì nó ăn sâu bọ
làm hại mùa màng.

Trong lúc lộn xộn, nay đem lính đi
tiểu cọng, mai đem lính đi dẹp loạn,
mà Chính-phủ Tàu còn đề ý thương, cả
đến loài ếch nhái, thật đủ tỏ ra rằng
các ông cầm quyền ở Nam-kinh nhiều
thì giờ rồi quá.

Có ích cho người ta ! Nếu vật nào có
ích cho người ta mà Chính-phủ Tàu
cũng cấm ăn thịt cả thì chắc dân Tàu
không được ăn... thịt bò trước nhất.
Vì con bò đã giúp đỡ nhà nông lúc cày
bừa, lại còn e vất vả cho người ta
uống sữa... Đây là không kể những
con vật khác có ích cho người, thành
ra dân Tàu chẳng được ăn thịt gì hết.

Đợi nhau 53 năm.

Ở bên Tàu, phải, chỉ bên Tàu mới có
những câu truyện lý-thú thể. Mới đây,
có đám cưới lạ, chú rể đã bảy mươi
tuổi, râu có lẽ dài hơn râu cụ nghị
Lai-văn-Chung hay cụ nghị Hà-Đặng,
dài hơn và bạc hơn, còn cô dâu ho-
hớ sáu mươi tám cái xuân xanh, má
hóp, răng long... Thật là sững đời.

Nhưng điều lạ nhất, là cô dâu chú
rể đính hôn đã 53 năm rồi, đến nay
mới lấy nhau. Nguyên năm chú rể 16
tuổi, ăn hỏi xong, chú rể định dời đất
Trung-hoa sang Mỹ kiếm ăn, vợ chưa
cưới, nhất định không chịu bỏ quê
hương, nên chú rể phải dẫu lòng đi
một mình.

Ngày qua tháng lại, chú rể hờ đã
chắc rằng cô dâu đã lấy chồng khác,
may ra cũng đã tay bằng tay mang
rồi, nên đành ở lại nơi đất khách.

Vừa rồi, nhân trở về quê, chàng đã
tưởng không còn ai nhớ chàng nữa,
mà chắc trẻ con sẽ nhìn lạ không chào,
ngờ đâu người yêu vẫn phòng không
chờ chàng.

Cưới xong, cô dâu chú rể đã đưa nhau
ra Hương-cảng vui thú gia-đình mới.
Câu truyện mới, tàu làm sao ! Ở ta,

chú rể nào đi xa chừng ấy năm mới
về, hẳn đã thấy cô dâu trái qua bốn,
năm đời chồng rồi. Ta hơn họ ở chỗ ấy.

TỬ-LY

Quốc tụy và nước mắt.

Ngày xưa, việc chính-trị của một
nước, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài,
chẳng qua là cuộc ngắm hoa, vịnh
nguyệt của những người hưởng đạo
quốc dân vậy.

Ngày nay việc chính-trị là việc giải
quyết những vấn đề kinh-tế rắc rối :
vấn đề cao-xu, vấn đề tiền tệ, vấn đề
quan thuế, vân vân...

Nước Đại-Việt ta, hiện nay đương
lăn lộn trong hai vấn đề sinh tử, là
vấn đề gạo và nước mắt.

Nhất là vấn đề nước mắt.
Có người phàn nàn dân tộc mình
theo hòa người, đã bỏ cái văn minh
tinh thần mà theo cái văn minh vật
chất.

Nhưng không phải. Vật chất đây là
tinh thần.

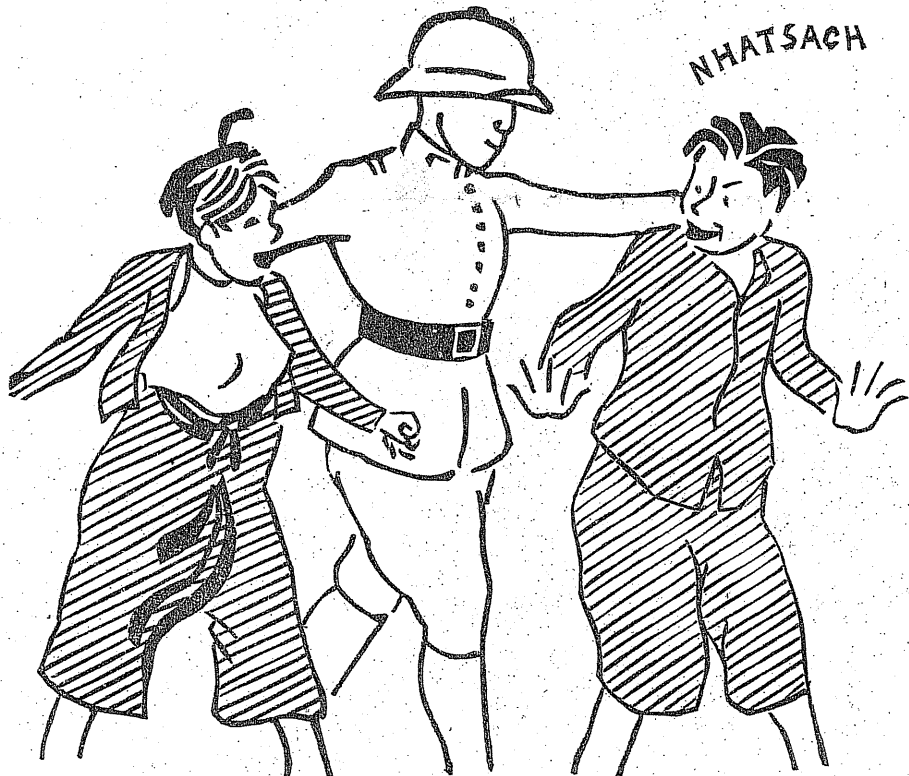
Nói ngay như một việc nước mắt.
Nước mắt tức là cái tinh thần hiện hình
của dân tộc Việt-Nam ta, cái tinh thần
nó đã nuôi dân tộc ta từ mấy nghìn
năm, nó mọc chồi nổi nhánh ở trên
đất nước ta, chứ không phải là của
nhập cảng. Trái lại, cái mà ta quen gọi
là tinh thần cổ hữu, cái mà ta gọi là
thuần phong mỹ tục như những cái
cha cha, anh anh, em em, vợ vợ,
chồng chồng, chẳng qua là của
người Tàu mình vợ về làm của nhà
thời vậy. Những cái ấy không phải là
quốc tụy của người Việt-Ngư, chính
nước mắt mới là quốc tụy đó vậy.

Một món quốc tụy có giá trị ngàn
ấy, trông người trong nước săn sóc
đến lâu nay, phần đời không chịu cho
ông Granval bỏ vào chai hermeticos
của ông cũng là phải. Chỉ ngại rằng
đem nước mắt ra hỏi ý kiến các hội
đồng bầu cử e khi không phải chỗ.

Vi nó thuộc về phần việc của các
ông ám Hiếu, cụ Bằng Hoàng, cụ nghệ
Huỳnh.

Các ông, các cụ nghị có phải chăng ?

TIÊU-VIÊN



- Nhanh... đi về bóp !
- Thôi thầy cho con bóp nốt ở đây cũng được.

TÂN - MỸ

Tailleur
91, Phố hàng Đào, Hanoi.

Bệnh quỉ thuốc tiên !

Bệnh lậu rất độc ác, nguy-hiêm, đồng-bào ta ngày nay mắc phải
bệnh ấy rất nhiều, mà chưa thấy thuốc nào chữa được chắc-chắn, chỉ
thấy làm cho nhiều người tiền mất tật mang ! Muốn cho đồng-bào thoát
khỏi được bệnh nguy-hiêm ấy và chóng khỏi sự lừa dối của kẻ chế
thuốc giả lấy tiền, cho nên chúng tôi hết sức nghiên-cứu các vị thuốc
nam, mới tìm ra được môn thuốc chữa bệnh lậu và Giang-mai rất thần
hiệu, Thuốc lậu mới mắc giá 1\$20, Thuốc lậu mắc đã lâu hoặc kinh-
niên giá 1\$50, Thuốc Giang-mai giá 2\$00, thuốc rất lành, công
hiệu rất mạnh, chỉ uống 3 ngày là khỏi, tuyệt căn, không hại sinh-dục, 10
người không sai một, của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng-
Gai Hanoi, chế ra, có bán tại chi điểm Nam-Thiên-Đường, 139 phố Khách
Nam-dịnh, Hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-đất Haiphong, Hiệu Bảo-Hưng-
Long Phú-thọ, Hiệu Rạng-dông Việt-tri, Hiệu Phúc-Long Sơn-tây, Hiệu Thủy-
An-Đường Yên-bay, và các nhà đại-lý ở khắp các tỉnh Trung, Nam-kỳ,
Ai-lao, Cao-miên v.v. Cần dùng nhiều người làm đại-lý bán thuốc, ai
muốn làm xin gửi thơ cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, Hanoi, sẽ
có thể-lệ gửi đến ngay.

NGƯỜI NAM NÊN UỐNG RƯỢU NAM-ĐÔNG-ÍCH !

NAM-ĐÔNG-ÍCH ! Rượu NAM-ĐÔNG-ÍCH !
Hỏi người Nam có thích hay không ?
Rượu ngon vừa đậm, vừa trong,
Nấu toàn chất gạo không nong, không chua,
Rượu lậu sánh còn thua hương vị,
Rượu cồn kia có kể làm chi,
Người ta ta bảo nhau đi :
Rượu ta ta uống đại gì mua đâu.
Đông tiền được cùng nhau san-sẻ,
Cùng ích cho những kẻ bần-hần,

Sông Ngô khởi tiếng đỏ vàng,
Xương nia còn đỏ, lọt sàng đi
đâu.
Bổ những lúc yêu cầu dân-biểu,
Đòi lại quyền nấu rượu cho dân,
Lạc-Hồng hương đượm bầu xuân,
Say sưa tình nghĩa tương thân
nồng-nân.
Trên nhà nước lòng càng nề vị,
Cũng khen cho dân trí mở mang,
Yêu nhau hỏi bạn đồng bang
Rượu « NAM-ĐÔNG-ÍCH » uống
tràn cung-mây.



Rượu Nam-Đông-ích bán khắp mọi nơi
TỔNG ĐẠI-LÝ : Hiệu ĐẶNG-THỊ-LIÊN
25, Phố hàng Trống, Hanoi - Giày nói 795

Kịch ngắn

CHIẾC NHẠP TRONG SU' O'NG

Của Đoàn Phú Tứ

KỊCH LY TAO (1)

MỘT HỒI

Bằng văn xuôi

Nhân-vật :

Mai Chi, Hồng Vu

Phòng riêng của Mai Chi — Nhiều gấm vóc, rất nhiều hoa, nguy nga tráng lệ, Cung-chiếu-Dương của một bà hoàng-bậu phương đông hay lĩnh thất của một bà công chúa trong « Thiên-Phượng Dạ-Đàn »?... Suốt tấn kịch, vắng-vắng có tiếng đàn dương-cầm từ xa xa đưa lại.

**

(Mai Chi, một mình. Ngồi trong chiếc So-pha, nâng thêm một bức tranh — Bày giờ rồi)

Mai Chi — Đôi chim nhạn này chầy ra là một tháng nhẽ phải thêu xong, mà lần lần lửa lửa đã hơn một năm giờ, ta để Hồng Vu móng đờ, không biết chàng nghĩ sao? Lòng ai thì không biết, chứ như ta ở vào địa-vị Hồng Vu, ta quyết không có thể nào kiên-nhẫn như thế được. Cưới một bà vợ về, một năm giờ đặng-đặng chẳng được một lời ân-ái! Lại rộng ơn cho vợ giữ trọn lời thề ước với tình-nhân cũ! Lãng-mạn quá lắm!... Ủ, chỉ có người cực kỳ lãng-mạn mới có cái cử chỉ đó, chứ nói là vì tấm lòng quân-tử, đại lượng, ta quyết chẳng tin. Có đời nhà ai quân-tử như thế bao giờ không? (Một lát) Phải, Hồng-Vu một là rất lãng-mạn, hai là rất ngốc, thứ ba nữa là rất vô tình. Không có tình! Chính thế! Chính thế! Hồng Vu là một hòn đá, chích-chích chi-chi... (một lát) Còn anh Tuệ-lang, nhà họa-sĩ phong-phẩm, trong khi lê gót mòn xuôi ngược bốn phương, anh có biết rằng bức tranh đôi nhạn anh cho em, em đang thêu vào tấm lụa này để làm kỷ vật muôn năm đấy không? Thêu xong bức tranh này là thân em sẽ thuộc về Hồng Vu, nên em cố lần lửa tháng ngày để được ôm bức thêu giờ mà nhớ tới anh, anh có biết cho em không? Tấm tình của đời ta, anh còn nhớ không, hay nó đã theo tháng ngày mà phai nhạt đi rồi?... (Chép miệng, thở dài. Đứng dậy ôm bó hoa trên bàn, vuốt ve). Nghĩ cho kỹ cái anh chàng Tuệ-lang cũng bạc, cũng vô tình. Cái ngày ta từ biệt hẳn, ta có nói: « Thời, từ đây mỗi người một cảnh đời, anh đi anh sống cái đời phóng-lãng của anh, còn em, em cần phải sống cái đời trường giả, no ấm, bình yên, nên em phải lấy-chồng. Anh đừng buồn, vì có thể nào đời ta sum họp được đâu. Sao cũng phải có một ngày chia rẽ, thà là chia rẽ ngay từ đây!... » Ta nói thế là để trộm lòng nhau, ai ngờ Tuệ-lang tin là thật, đành đi cùng nhau ly-biệt!... (Thở dài, ném bó hoa xuống bàn, nói có vẻ giận) Ta như Tuệ-lang à? Ta chẳng khi nào để mắt một người yêu dễ dàng như thế. Ta sẽ tìm trăm phương nghìn kế đất tình nhân đi một chốn xa xôi, ta sẽ... Song cái trí ngắn-ngủi, cái lòng khó-khian của anh chàng họa-sĩ kia có nghĩ đâu đến cách hành-động lãng-mạn ấy... Thế là anh Tuệ-lang từ biệt ta mà đi, sau khi để lại cho ta bức tranh đôi nhạn này, với mấy lời nhạt-nhèo (nói giọng chế nhạo): « Ta đi, muôn năm ta còn nhớ em; em về, chớ quên ta nhé ». Thế là anh Tuệ-lang đi! Thế là ta lấy chồng! Sao lại không? (nâng nói có vẻ hờn mát — Ra mở cửa sổ — ngoài vườn tối om)... Ta lấy ai? Lấy nhà thi-sĩ Hồng Vu! Thi-sĩ với họa-sĩ cũng một giống vô tình! Có đời nhà ai lấy vợ, vợ không yêu mà đành chịu vậy không? Ta còn nhớ tới tâm hồn, ta xin... hỡi, thời, nhắc đến làm gì thế chán! Một lời xin vô lý thế mà Hồng Vu cũng ưng cho, thì có kỷ quốc không? (nâng lại ngồi thêu) Ta như Hồng Vu thiếu gì lời ngon-ngọt để siêu lòng người đàn bà, có khi nào ta chịu... Song Hồng Vu thì cò làm gì có tình! Tuy là thi-sĩ, nhưng chắc chưa học đến chữ « yếu ». Hồng Vu đã không yêu ta thì đừng nói là rắm tháng một năm, chứ hai, ba năm nữa, chín mười năm nữa, vị tất bức thêu này đã xong... Vì bức thêu này xong, ta phải giữ lời hứa mà yêu Hồng Vu, yêu một người không yêu ta. Chẳng thà cứ ôm bức thêu giờ mà yêu vô-vấn một người tình-nhân cũ, còn hơn... (có người gõ cửa) — Ai?

(Cửa mở, con sen vào)

Con sen — Thưa mẹ, cậu con muốn vào

1. — Xin tạm dùng chữ « kịch ly tao » để dịch chữ « pièce lyrique » của Pháp, vì chưa tìm được chữ nào thật đúng để dịch cho thoát. (Tác-giả).

thăm mẹ.

Mai Chi — Được, con ra mời cậu vào.

(Con sen ra, Hồng Vu vào)

Hồng Vu — Mẹ bình an chứ?

Mai Chi (đứng dậy) — Cảm ơn cậu... Nhờ lượng cậu, đời tôi được phẳng-lặng như mặt nước ao về mùa thu... bao giờ cũng vẫn bình an... ..

Hồng Vu (cười) — Mẹ lại dùng văn chương mất rồi! Tôi đã xin mẹ nói với tôi đừng dùng những chữ bóng bẩy, vì cái đời thi-sĩ đời đã ngấy với văn chương rồi, mẹ ạ.

Mai Chi — Nghĩa là cậu không ưa nói chuyện với tôi? Tôi hiểu rồi, và lại càng cảm ơn cậu lắm.

Hồng Vu — Mẹ hiểu nhầm đấy. Một phút được ngồi gần mẹ vẫn đủ cho tôi, trong một tháng giờ quên hết mọi nỗi khổ. Mẹ không yêu tôi, tôi không dám ép, vẫn kính trọng lời thề ước của mẹ, song tôi thường xin mẹ trong khi trò chuyện được thân mật một chút cho nó ấm áp tấm lòng. Vậy mà mẹ vẫn cứ dùng văn chương khách sáo, làm cho ở giữa đời ta vẫn có một bầu không-khí lạnh lùng... ..

Mai Chi — Không phải đâu! Lạnh lùng là tại ban nãy cậu quên chưa khép cửa lại, để gió thu lọt vào đấy... ..

Hồng Vu (mỉm cười ra khép cửa) — Mẹ nói có lý... Ủ, có thể chứ! Thì ra ở trong phòng này vẫn ấm-áp hơn ở ngoài bãi bờ Đê-Son nhiều lắm... ..

Mai Chi — Cậu ở Đê-Son về đây ư?... Trời ơi! tiết thu lạnh thế mà ra hóng gió Đê thì có họa điện! Thế ra năm hôm rày cậu ra ở Đê-Son?

Hồng Vu — Không, ở Đê-Son có một ngày



hôm nay thôi. Còn bốn hôm trước đi vịnh Hạ-long.

Mai Chi — Trời! cậu không lạnh à?

Hồng Vu — Không... à có. Nhưng không hề gì; tôi muốn ra xem nước bề về mùa thu có đúng như màu bức tranh mẹ đang thêu không, vì có phải bức tranh này mẹ thêu đôi chim nhạn bay là sóng bề trong đám sương mù, lúc chiều thu, đó không?

Mai Chi — Có cần gì phải là lúc chiều thu, hay lúc chiều đông, miễn là có một đôi nhạn chấp cánh bay trong sương mù, ngoài khơi, là đủ rồi.

Hồng Vu (ngắm bức thêu) — Mẹ có xem cảnh bề mùa thu bao giờ không? Sao mẹ khéo pha màu chỉ, giống hệt như màu nước ở vịnh Hạ-long chiều hôm qua. Phải, ở vịnh Hạ-long cũng một màu nước này, cũng một màu sương này, duy chỉ không có đôi nhạn rày còng bay.

Mai Chi — Mà cái ở trong bức thêu này cũng có đôi nhạn nào đâu?

Hồng Vu — Ủ nhỉ! Bữa trước mẹ thêu đã gần xong cả đôi nhạn, sao nay lại còn có một chiếc thôi?

Mai Chi — Vâng, tôi lại mới tháo chỉ ra.

Hồng Vu — Mẹ tháo chỉ ra? Để làm gì? Tại sao? Ở, cứ một ngày thêu, một ngày tháo chỉ, thì biết bao giờ xong được bức thêu này, biết bao giờ cho con chim này có bạn?... (thở dài) Mà mẹ hẹn với tôi độ rằm tháng thì xong nay chớ đã đây năm, mẹ bắt tôi đợi đến bao giờ? (nói có vẻ ngao-ngán).

Mai Chi — Cũng gần xong, cậu ạ. Cậu thử xem con nhạn thứ nhất tôi thêu chỉ màu chàm thắm như vậy, mà con nhạn thứ hai bay xa hơn, sừng che nhiều hơn tất phải thêu màu

hơi sam-sám mới đúng, chứ dùng thứ chỉ màu chàm kia sao được. Con gần con xa, màu phải thắm nhạt khác nhau, chứ cùng một màu trông còn ra gì nữa. Và lại đôi chim róng cánh cùng bay trên một bức tranh mà cùng một màu, một vẻ thì còn gì xấu hơn?

Hồng Vu — Chỉ màu sam thì thiếu gì?

Mai Chi — Màu sam thì nhiều, song tôi thì chưa chọn được màu nào để cùng với màu chàm kia cùng nổi trên bức tranh. Cũng như trên một cây đàn, tiếng trong tiếng đục lựa sao cho âm giọng với nhau, vừa xinh vừa réo-rắt, là một sự rất khó khăn, cậu ạ.

Hồng Vu — Mẹ cầu kỳ, khe khắt thế, phòng có hay gì? Miễn là chim bay có đôi bạn là đủ rồi, hà tất phải kỹ càng chọn lọc đến như thế. Vả, nếu ở đời, con chim nhạn thực cũng cứ đòi cho được một con nhạn màu lông thích hợp mới cùng bay thì liệu đến tháng, năm nào mới cất cánh bay được?

Mai Chi — Vả nếu tôi quên băng đi không mời cậu, thì biết đến tháng, năm nào cậu mới ngồi nghĩ trong chiếc ghế bành này để tôi được giót dâng cậu chén nước trà?... (Hồng Vu ngồi — Mai Chi dâng nước trà)...

Những khi cậu sang chơi, tôi thấy vui lắm. Một mình trong cái phòng rộng mênh mông, bạn với bức tranh thêu, lắm lúc cũng... Thực ra thì từ ngày ấy đến giờ, đã được một năm tròn, mà chỉ có rằm sáu lần cậu bước chân vào đến đây... Một là cậu thương tôi, muốn cho tình-mịch để ôn tưởng tới... Vậy xin thăm cảm. Hai là cậu kính bí... ..

Hồng Vu (cầm mũ đứng dậy) — Mẹ khách sáo lắm, đó là một cách điệu nhất để tỏ lòng kính, vì không có gì bề bàng cho một người khách hơn là thấy chủ nhân đãi mình bằng những lời dẫn dắt, không thực tình. Thế nào là kính bí mới được chứ? Ái-tình là một vật đáng kính bí ư? Nếu vậy, ở đời còn có cái gì là tốt đẹp, đáng kính, đáng thờ nữa? Nếu tôi kính bí ái-tình, thì cái thái độ của tôi đối với? mẹ còn có nghĩa lý gì? Nếu chỉ là một sự giả trá, thì tôi đây mới thực đáng kính. Vậy mẹ kính tôi nên mới nói câu ấy.

Mai Chi — Cậu giận tôi rồi. Một thi-nhân phong-nhã như cậu, chẳng lẽ dễ giận thế ư?

Hồng Vu — Không, tôi có giận ai bao giờ! Mà mẹ thì tôi vẫn kính trọng như một vị tiên nga trời trao cho tôi phụng dưỡng... ..

Mai Chi — Lần này là chính cậu nói văn-chương đấy nhé.

Hồng Vu — Mà nhất là có bữa tiệc tối nay đợi tôi ở nhà một người bạn, không khi nào tôi đem một cái bộ mặt giận dữ, cau-có lại dự tiệc.

Mai Chi — Vậy ra cậu sắp đi dự tiệc đó? Cậu không thể ngồi chơi lâu...?

Hồng Vu (xem đồng-hồ) — Còn những một giờ nữa kia (bỏ mũ xuống). Tôi còn quấy rầy mẹ trong một giờ đồng-hồ nữa, mẹ có cho phép tôi mới dám ở.

Mai Chi (cười) — Tôi, không mong gì hơn là được cậu đến quấy rầy luôn (nâng lại ngồi thêu).

Hồng Vu (ngồi đối diện) — Ngày nào cũng quanh-quẩn trong gian phòng u-uất, còn gì buồn hơn nữa?... Trông mẹ tôi lại tưởng đến những gái Tân-cung, và như nghe văng-vẳng tiếng khóc của tiểu-phòng.

Mai Chi (đứng tay) — Cậu nghe thấy ai khóc? Quái! Thế mà tôi mãi thêu chẳng nghe thấy gì cả! (lại thêu). Thời, ai khóc mặc ai, cậu làm ơn trông hộ cái cánh nhạn này, màu chỉ này được không?

Hồng Vu (lại gần) — Màu này rất đẹp, và ăn với màu chàm kia lắm, « như tiếng trong; tiếng đục ăn nhau trên sợi giây đàn... »

Mai Chi — Cậu lại riêu tôi đấy nhé!... Tôi không hiểu tại sao cậu dễ tính quá thế... (cười). Mà tôi thì lại « câu-kỳ, khe-khắt » quá... ..

Hồng Vu — Cũng chưa chắc mẹ đã khó tính hơn tôi trong sự chọn màu. Chẳng qua là mẹ không muốn thêu xong ngay, cố chậm ngày nào là được thêm ngày ấy để tưởng nhớ... (nói có vẻ dẫn dắt)... Tuệ-lang của mẹ... ..

Mai Chi — Tuệ-lang của tôi! Không ngờ. (nâng bật khóc, nghẹn-ngào). Quyền trong tay cậu,... cậu không giữ lời hứa cũng không sao... hà tất phải mỉa-mai, tủi cho tôi lắm, cậu ạ (nâng cúi trên bức thêu mà sụt-sùi).

Hồng Vu — Mẹ trẻ con quá, vì một lời vô ý mà cũng khóc được ư?... (chàng về về Mai Chi). Thôi xin mẹ quên lời tôi nói, và nín đi mà... (Mai Chi vẫn khóc — Hồng Vu ôm một bó hoa). Xin dâng bó hoa để tạ tội... và xin lệnh bà thêu nốt chút lễ mọn kéo tủi cho hoa, tội nghiệp.

(Mai Chi đỡ bó hoa lên che mắt lệ, và nhích mình xa Hồng Vu).

Hồng Vu — Bữa tiệc tối nay thành thử được yếm tâm bằng nước mắt.

Mai Chi (bật cười) — Bao lâu rồi mà cậu chưa đi?

Hồng Vu — Còn nửa giờ nữa, thôi, tôi đi thì vớ. Xin phép mẹ (cầm mũ và ngẩng một bóng hồng trong tay Mai Chi, gửi vào khuyết áo). Chừng mười một giờ tôi về, mẹ còn thức không?

Mai Chi gạt. Hồng Vu chào, đi ra. Mai Chi hôn bó hoa rồi đặt xuống bàn, lại ngấm bức thêu. Một lát, nâng lại ôm bó hoa, chạy ra định mở cửa, bỗng cửa mở, Hồng Vu bước vào).

Hồng Vu — Mẹ thôi khóc rồi chứ?

Mai Chi — Sao cậu chưa đi?

Hồng Vu (cười) — Vì còn thêm món yếm tâm nên phải ở lại... ..

Mai Chi (cũng cười) — Xem người ta khóc thì có thú vị gì?... Thôi, cậu hãy ngồi đây xem tôi thêu, lát nữa đi cũng được (Nâng ngồi thêu).

Hồng Vu — Mà tôi cũng không đi đâu nữa, ở đây xem mẹ thêu cho đến lúc xong chiếc nhạn thứ hai này.

Mai Chi — Nếu ba tháng nữa mới, thêu xong?

Hồng Vu — Thì tôi ở đây cho trọn ba tháng.

Mai Chi — Nếu tôi đuổi cậu đi ngay bây giờ?

Hồng Vu — Sẽ có người giữ tôi lại.

Mai Chi — Ai?

Hồng Vu — Mẹ, chứ còn ai?

Mai Chi — Tôi đã đuổi cậu, còn giữ cậu lại làm gì?

Hồng Vu — Miệng mẹ đuổi tôi, nhưng đôi mắt đẹp mờ-màng, nụ cười say đắm của mẹ, cùng những dáng điệu uyển-chuyển điệu dàng của cánh tay mẹ, đều giữ tôi lại, dù tôi có muốn tuân lời đi ra cũng không sao được.

Mai Chi — Hôm nay chừng (cậu say giấc bẽ, nói toàn những lời viên-vong. Thà nói rằng: « tôi ở lại là vì ngoài phòng gió, mưa lạnh, không ấm-áp bằng ở trong này », có phải gọn-gàng không?... Mà cái cửa sổ kia, nhờ cậu khép lại hộ, kéo mưa hắt tạt cả lên hoa).

Hồng Vu (khép cửa sổ, rồi đứng ngắm Mai Chi) — Nếu tôi có cái tài họa-sĩ như ai tôi quyết thu cái dáng mẹ ngồi thêu, trên một bức lụa, vì... ..

Mai Chi — Vì có bó hoa này bên cạnh làm rực-rỡ cả gian phòng, bó hoa cậu vừa tặng tôi. (Nâng với cầm bó hoa) Ô, sao bó hoa đẹp thế này! mà thơm-tho quá chừng! Bình sinh tôi vớu yêu hoa, quý hoa, nên cậu xem trong phòng này có chỗ nào là không có hoa không? Ba ngày không com, tôi còn chịu được, chứ một ngày không hoa, chắc tôi thấy đời tôi chông chênh lắm. Có phải không, cậu? Muốn tô-điểm cho cuộc đời xấu-xa được tốt đẹp, còn gì hơn hoa nữa, mà nếu thiếu hoa, đời còn có thú vị gì nữa?

Hồng Vu — Hoa đã đành qui, song đời không có hoa, còn có thể lấy giai-nhân thay vào, chứ đời không có giai-nhân, thì biết lấy gì thay được? Nếu vừa có hoa, vừa có giai-nhân, thì thật là vô cùng hạnh-phúc. Cho tôi một bó hoa và một người tình nhân, tôi sẽ vui ca cuộc đời, và sẽ yêu sự sống bằng cả một tấm lòng hăng-hái trẻ trung.

Mai Chi (cười) — Vậy tôi cho cậu bó hoa này, để cậu ôm nó mà đi tìm hạnh-phúc.

Hồng Vu (đỡ bó hoa) — Và mẹ cho tôi người tình-nhân nữa, để cho hạnh-phúc tôi được hoàn toàn! Hạnh-phúc đó, nếu không tìm nó dưới chân mẹ, thì còn tìm đâu được nữa! (Chàng nắm tay Mai Chi và quý xuống chân nàng) Sao mẹ lại không phải là người tình nhân của tôi? Tôi là... ..

Mai Chi (gỡ tay ra) — Cậu là một người vô lý và rất khó chịu!... Mà cậu có đứng đấy

không? Tôi không ưa cái cử chỉ sỗ sàng ấy đâu.
Hồng Vu (đã ngồi vào ghế Sô-pha) — Hơn một năm giờ nay, tôi yêu mẹ một cách ngấm ngấm và đau khổ, mẹ có biết không? Yêu mà không sao được, nên phải cố lánh xa, nay ở Bồ-son, mai lại về Non - nước Ninh - bình, không mấy khi ở nhà. Những khi đi chơi như thế, mẹ có biết tôi đem gì theo không? Chỉ đem theo một cái tuyệt vọng mà thôi.

Mai Chi — Đó không phải là một cái cơ để cậu được sỗ sàng, vô lễ với một người đàn bà, cho dầu là vợ cậu.

Hồng Vu — Mẹ là vợ tôi, đó không phải là cái cơ để mẹ oán thù tôi đến nỗi cho sự tôi yêu mẹ là vô lễ.

Mai Chi (lại thêm) — Xin cậu đừng yêu tôi mà thương tôi thì hơn. Đối với tôi, cái tình yêu nó không có nghĩa gì nữa, vì một người đàn bà mà một đời yêu đến hai lần thì chắc cậu kính bỉ lắm. Nếu tôi yêu cậu, cậu còn coi tôi ra gì? Không yêu cậu mà bằng lòng để cậu yêu, ấy là phụ cậu nhiều lắm. Chẳng thà đừng gọi lòng yêu của nhau còn hơn.

Hồng Vu — Tháng ngày vô vô ôm bức tranh thêu để tưởng nhớ đến một người vợ không đời nào lại gặp nữa, thì còn gì buồn hơn không? Mà có khi nào tôi để cho mẹ xuất đời ngắm khổ như thế? Không, trẻ như mẹ, đẹp như mẹ, phải sung-sướng hơn ai hết mới thật là công bằng, phải có cái vui tinh-ái mới hợp lòng người.

Giời sinh ra mẹ để yêu và để reo rắc tình yêu cho khắp muôn vật quanh mình, chứ không phải để sống ngắm ngời bên cạnh bức tranh thêu... Phải yêu, Mai Chi à, phải yêu để cho cuộc đời rực rỡ tốt tươi lên, chứ cái đời ảm đạm không phải là cái đời xứng đáng cho một người giai-nhân.

Yêu và quên, đó là nguồn hạnh-phúc. Em Mai Chi, em phải quên những ngày đã qua, để yêu nhau, thương nhau, mà cùng hưởng cái vui sống ở đời.

(Mai Chi khóc, ôm lấy bức thêu.
Hồng Vu đi đi lại lại trong phòng.
 Một lát.)

Mai Chi (gạt nước mắt, gương cầm kim để thêu) — Dầu sao cũng xin cậu... cho tôi được trọn lời ước... mà thêu xong bức tranh này... Tôi không dám hẹn với cậu... đến bao giờ sẽ thêu xong... vì hẹn như thế... tức là... (nàng ngừng tiếng).

Hồng Vu — Tôi hiểu rồi... nhưng cũng xin phép mẹ được nhìn xem thêu và nói truyện trong giây lát nhé?

(Mai Chi nhìn Hồng Vu một cách dịu dàng, và sẽ gạt đầu. Nàng lại thêu. Hồng Vu ghé ngồi bên cạnh. Hai lần không ai nói với ai... Mai Chi vẫn thêu, chốc lại thỏ thẻ. Hồng Vu thì hút thuốc, nhìn khói bay).

Hồng Vu — Còn có đêm nào tôi thấy được gần hạnh-phúc hơn là đêm nay?... Bấy lâu tôi thật đã điên dở mà ôm một cái tuyệt vọng đi khắp nơi sông nước để tìm an-ủi không ngờ cái an-ủi đó chỉ có thể tìm thấy ở đây thôi! Tôi có một người vợ đẹp như thế này, dịu dàng như thế này, mà suốt một năm giờng tôi tin được rằng không bao giờ sẽ yêu nhau, thì tôi có cuồng dại không chứ! Có phải ngẫu nhiên mà ta gặp nhau đây, chính là tự giới kia đưa đến. Không yêu nhau thì còn có nghĩa lý gì nữa? Ở giữa đời vợ chồng trẻ, nếu không có tình yêu thì còn có thể có gì được?

Mai Chi — Còn có thể có tình thương, nó cao thượng gấp mấy tình yêu nữa. Thương nhau còn bằng mười yêu nhau kia.

Hồng Vu — Cái thương ấy cũng chỉ là biến thể của ái-tình...
Mai Chi — Cậu có ưng con nọ này không? Tôi trông thấy nó vụng về lắm, hay để tháo ra thêu lại?

(Hồng Vu nhìn Mai Chi, thỏ thài, không đáp, rồi đứng dậy, hai tay nhét túi, cúi đầu lặng thinh một lát. Chàng từ từ đi ra mở cửa sổ, từ vào khung cửa hút thuốc lá. Sau lại quay lại, gương gào cầm mũi định vẽ):

Hồng Vu — Nếu có tôi ở đây làm cho mẹ khó chịu mà không thêu được, thì tôi xin lui về, để... Thôi, chào mẹ (Ra mở cửa. Lại từ từ đóng lại) Đến bao giờ mẹ lại cho phép tôi sang đây thăm mẹ?

Mai Chi — Bất cứ lúc nào cậu đều có quyền ra vào đây, vì đây tức là nhà cậu. Song nếu cậu không giận mà ngồi nán lại một phút, thì may lắm. Cậu xem bức thêu này...
Hồng Vu — (trở lại) Mẹ đã tháo xong con nọ này chưa?

Mai Chi (đưa bức thêu) Đã xong rồi, cậu xem đây. Con nọ thứ hai ấy...
Hồng Vu — Không bao giờ mẹ thêu nữa? Thì L.T. 9

Mai Chi — Vàng, chính thế. Tôi sẽ không thêu nốt nữa, và bức tranh này rồi sẽ chỉ có một ebiếc nhận bay lẻ-loi trong sương mù thôi.

Hồng Vu (cầm bức thêu ngắm-nghĩ một lát) Thôi, càng hay... Mẹ cố ý thêu xong cả đôi nhận, liệu có ích gì, hay chỉ kéo dài cái thời kỳ ngắm-ngủi tiếc thương? Cái tiếc thương chỉ làm cho người ta già nua, héo-hon đi mà thôi. Hạnh-phúc không phải ở quá khứ, vì quá khứ đã chết rồi, cần phải vui sâu vào chỗ quên... Và bức tranh này, nếu thêu xong cả đôi nhận vị tất đã có ý nghĩa bằng chỉ có một chiếc thôi...
Mai Chi — Nhận lẽ sao bằng nhận có đôi?
Hồng Vu — Nền mẹ thêu xong cả đôi nhận thì trông bức tranh này ai cũng thấy nó hoàn thành, không còn thiếu thốn gì nữa. Người xem tranh chỉ biết lặng-ngắm cái cảnh đầy đủ, thái bình của đôi chim nọ. Mà còn có gì đáng chán, đáng ghét hơn là những cảnh tượng đầy đủ, êm-ấm, bình yên, phẳng lì như mặt nước ao tù? Như bức thêu này, thời cơ thế này là xong, thì ai trông cũng thấy cái vẻ đau thương, cái tòng ước vọng của chiếc nhận-lẻ, mà cảm được cái nỗi buồn ngắm-ngủi, thiếu thốn của bức tranh.

Mai Chi — Vậy cậu muốn để con chim này trăm ngàn năm không có bạn hay sao?
Hồng Vu — Không, không khi nào. Bạn cùng bay với con nhận này, không có trên bức tranh, mà có ở trong lòng mỗi người được ngắm tranh. Ai lại có cái tâm hồn khô-khhan đến nỗi trông bức thêu này mà không tưởng ra một con chim thứ hai nữa ở trong lòng mình? Riêng tôi, tôi lại còn tưởng-tượng như chính mình là con nhận thứ hai kia nữa... Em Mai Chi, con nhận thứ hai, em đừng thêu nữa, vì chính là anh đây rồi, chính Hồng Vu là con nhận mà bấy lâu em ngần-ngại chưa thêu đó. Chính là anh, không, phải Tuệ-lang đâu, vì em yêu ai? Tuệ-lang chẳng? Không, không phải, em yêu anh, anh biết rồi, — em chối cũng không được nữa, vì anh rõ lòng em lắm. Trong một năm giờng, ôm bức thêu, em tưởng đến ai? Em thương yêu ai? Em vẫn nói là em yêu Tuệ-lang, đó chỉ là em dối anh, và em tự dối em... Em cần phải yêu một người, và để cho người ấy yêu em. Sao người ấy lại là Tuệ-lang mà lại không là Hồng Vu? Hồng Vu và Tuệ-lang chỉ là những cái tên rỗng không vô ý nghĩa, chỉ có cái tình yêu của em là có ý nghĩa thôi... Bấy lâu, em yêu anh, chỉ trong bức thêu; mà anh yêu em cũng chỉ ở những nơi núi non sông bể. Hai tấm lòng nhẽ phải gần nhau mà vì sự ngu xuẩn của anh, phải xa lìa nhau chốc đã một năm giờng! Xa em anh khổ; mà vắng anh, vị tất em đã vui gì? Thôi, đêm nay gió thổi lạnh như khêu gợi; tâm tình của đời ta, không nhân lúc này thú thật với nhau nỗi lòng u-uẩn bấy lâu còn đợi đến năm nào, tháng nào? Còn đợi dịp nào tốt hơn nữa để yêu nhau?

(Hồng Vu vờ nói với giắt Mai Chi ra cửa sổ, một tay ôm bó hoa, Mai Chi không nói gì, cũng không cử tay.)

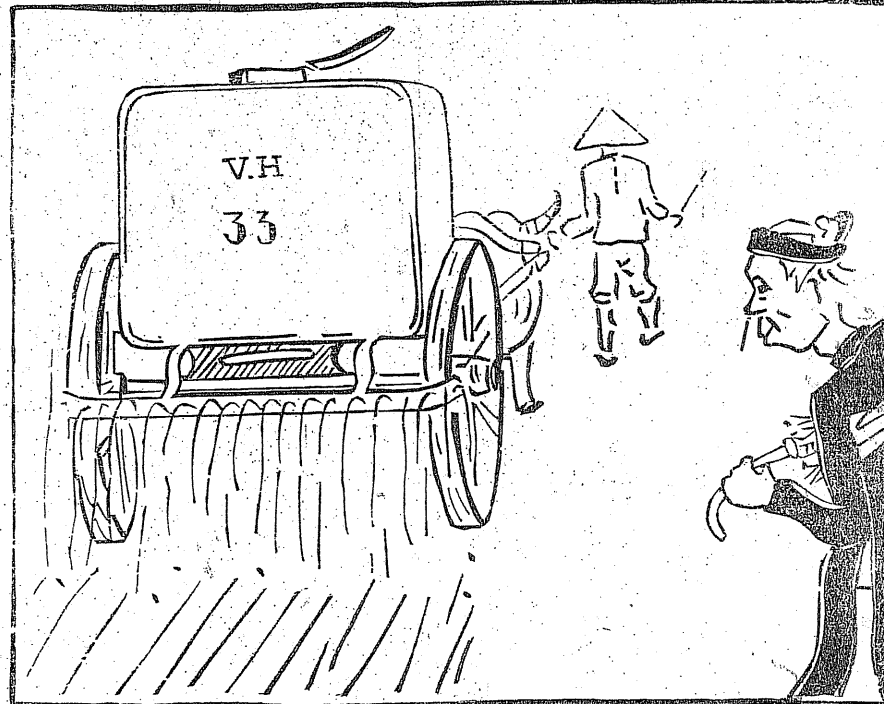
Hồng Vu (đưa bó hoa cho Mai Chi) — Em nhận lấy bó hoa này, gọi là cái quà tôi tán hôn, vì đêm nay mới thực là đêm được hoa của chúng ta...
Mai Chi (đỡ bó hoa) — Anh Hồng Vu! hôm nay là lần thứ nhất em thấy lòng em đầy đủ, không lạnh-lùng chông chảnh như xưa... thì không biết vì những lời tha-thiết của anh, hay vì gió thu cùng với mùi hoa ngát đã làm cho em say-sưa...
Hồng Vu — Chính là lòng em đã cảm thấy tình yêu nồng-nàn của anh...
Mai Chi (thỏ thài) — Em yêu anh... thì còn có nghĩa lý gì nữa?
Hồng Vu — Ở đời có cái gì là có nghĩa lý không? Và khi đã yêu nhau thì có cần gì biết cái tình yêu đó có nghĩa lý hay không? Trong lúc ta say sưa vì gió thu, hay vì mùi hoa ngát, hay vì tình yêu thương, thì ta chỉ biết rằng không yêu nhau mới thực là vô nghĩa lý... Ôi, cái đêm thu mới đẹp sao!
 (Hồng Vu kéo Mai Chi vào sát mình, cả Mai Chi và cả bó hoa rơi là vào trong cánh tay chàng. Ngoài vườn, lá reo xào-xạc, gió bay du-duong như một tiếng sáo thổi dài trong đêm.)

Hạ màn
ĐOÀN PHÚ TỬ

GIANG - MAI
 Chóng tuyệt nọc!
 Lỡ loét, nổi hạch dạt thịt, sốt, mình mẩy mẩn tít bất cứ nặng nhẹ v. v...
 Dung 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rứt ngay.
 Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã máy, Hanoi

**Gặp khi gió táp mưa đờn,
 Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
 có gì.**

HIỆU XE
 Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi



— Thằng giắt xe lờ dềnh thật, thùng thùng thế kia thì chầy hết còn gì?

VUI... CƯỜI...

THI VUI CƯỜI

Của P.T.-Mỵ Đông-triều

I. — Nhớ nhời.

Một chàng ngọc đến vườn hoa, ngồi ghé dềng sau một thiếu-nữ. Ngọc ta đang tìm đầu đề câu truyện muốn đề tán với thiếu-nữ. Dịp đầu mây mẩn, một con bọ xít bám ngay dềng sau lưng thiếu-nữ. Ngọc vội nói:
 «Thưa cô, cô có một con vật dềng sau lưng...»
 — Ấy chết, xin lỗi ông, từ này đến giờ tôi không trông thấy ông...

II. — Ngựa người.

Trong lớp, giờ tập đọc, thầy giáo đang giảng câu: «Con ngựa người mở hôi nhè-nhại». (Ngựa người đây là người kéo xe) Bỗng cậu Thuận, con ông Lục hót hơ hốt hái, vội đứng lên nói:
 — Thưa thầy, nếu nghĩa chữ «Ngựa người» như vậy thì thầy con chẳng hóa ra cũng là anh cu-li xe à?
 — Vì sao?
 — Thưa thầy, con thường thấy nhiều khi cu Thừa năm tiêm thuốc cho thầy con hút. Mỗi khi tiêm xong, lại nói: «mời ngài kéo đi...»

Của N.V.-Long Hanoi

III. — «Ba em».

Tỷ đang nô đùa với bà đưa em nhỏ nó ở ngoài nhà. Ông Bầy (người Nam-kỳ mới ra Bắc) đến soa đầu, hỏi:
 — «Ba em» đâu?
 Tỷ — Chúng nó đang nghịch ở ngoài kia kia.

IV. — Giờ cách-trí.

Thầy giáo — Các anh hãy kể những thứ hoa gì không thơm.
 Học trò (ngỡ ngời)
 Trò Thoảng (quả quyết)... Thưa thầy hoa «cứt lợn».

Giờ địa-dư.

Thầy — Anh đã trông thấy người da đỏ chưa?
 Trò... (cuống): — À... thưa thầy con có trông thấy ạ.
 Thầy — ...
 Trò — Ở trong rạp hát, lúc kếp hát sấm vai Quan-công ạ.
 Thầy — !!!!!

Của Lutryhao Hanoi

I. — Dầu đầu hờ đuôi.

Bà nghị — Gớm! cậu đi đầu mà báy giờ hơn tám giờ mới về, làm tôi đợi mãi, hura ăn cơm.

Ông nghị — À, ấy lên nhà anh tham chơi mà anh ấy cứ giữ lại ăn cơm mãi (gọi) Ngày tiễn xe.
 Phu xe — Bẩm thầy cho thêm con. Từ Khám-thiên về đây mà thầy cho năm xu.
 Bà nghị — ????

II. — Hôn « má ».

Ông đốc Vinh (người Nam-kỳ mới ra Bắc) đến chơi nhà ông tham Chi. Bà tham gọi con:
 — Cận đầu, ra chào bác đi.
 Ông đốc — Cho bác hôn cái nào?
 Tân — Đây, bác hôn « má » cháu đi.
 Ông đốc (thẹn... nhìn mẹ Tân...)

III. — «Ba em».

Tỷ đang nô đùa với bà đưa em nhỏ nó ở ngoài nhà. Ông Bầy (người Nam-kỳ mới ra Bắc) đến soa đầu, hỏi:
 — «Ba em» đâu?
 Tỷ — Chúng nó đang nghịch ở ngoài kia kia.

IV. — Giờ cách-trí.

Thầy giáo — Các anh hãy kể những thứ hoa gì không thơm.
 Học trò (ngỡ ngời)
 Trò Thoảng (quả quyết)... Thưa thầy hoa «cứt lợn».

Kính cáo

Từ nay xin thôi đăng danh sách người dự-thí vì nhiều quá, không có chỗ đăng. Các bạn không thấy bài đăng tức là không trúng cách, xin miễn trả lời riêng.

Sữa

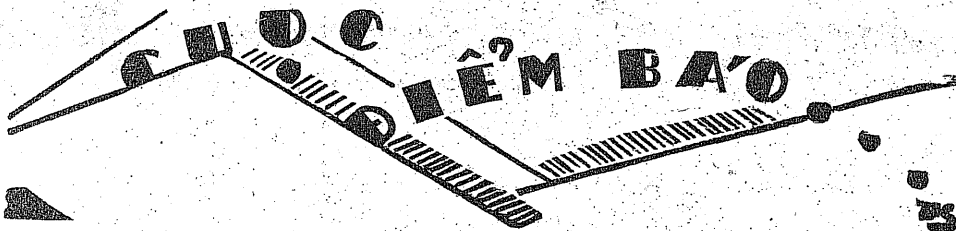
NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

Sức khỏe của trẻ con

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương bình, v.v...
 ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MÊN



Nhà báo thông thái.

Nguyệt báo « Quyền võ xanh » mới ra đời đã đem hai đồng nghiệp báo « Annam mới » và báo « Xứ sở annam » ra riêu cọt.

Có gì đâu ? Chỉ tại mấy ông trợ bút của hai tờ này giọng thông thái quá. Nguyệt báo « Xứ sở annam » độ nào có đăng ít nhiều bài bàn về tinh khí (ether) Sự kết quả đáng kể mà bất ngờ là sau những bài đại luận của ông Nguyễn-Xiễn, tinh khí thêm được một tính chất mới: nó sáng, nóng đã đành, nó lại... cạo người ta nữa.

Báo « Annam mới » cũng có một tay trợ bút thông thái : Nghe đâu là ông Sà-la-Vanh, một vai trò có tiếng của tấn « tuồng cổ tân thời ». Nhà vật-lý-học này hăng hái về học mấy quyển sách từ hồi chưa đỗ bằng tốt-nghiệp, tìm chứng cứ trong những truyện bìa hồng trẻ con đọc, học lại ít mẹo, rồi đem tài ra định đánh đổ thuyết « tinh khí » của nhà bác-sĩ Nguyễn-Xiễn....

Rồi các ngài bàn lung-thiên, đến những vấn đề không-lò : nào thuyết đối-dịch, nào « tinh khí », thao thao bất tuyệt. Chỉ khổ cho độc-giả mà sướng những người thích cọt nhặt những tiếng không vào văn pháp nào, không phải là tiếng... người.

Thì ra họ viết văn khôi hài mà không biết.

Người annam, thơ tây.

« Quyền võ xanh » lại cho ta xem mấy bài thơ tây của ông Tôn-thất-Tùng. Kề cũng lạ ! Người annam đi làm thơ tây ! Có lẽ ông Tùng muốn bắt chước thi-sĩ Comtesse de Noailles tuy là người nước Hy-lạp mà đã nổi tiếng thơ hay bằng Pháp văn....

Hay là ông tiếc rằng tiếng nước Nam nghèo, không đáng cho ông dùng để phô diễn tầm linh hồn thi-sĩ của ông. Nhưng có lẽ tại tầm linh hồn ấy « tây » nên ông phải phô diễn ra bằng mấy bài thơ tây đây. Nếu thế thì biết lúc nào ông là người Annam ? Không biết lúc nào cả.

TỬ-LY

Ông Hif-dinh và ông Ứng-Hòa.

Ông Hif-dinh Nguyễn-văn-Tôi thế mà dao dề ra phết đấy.

Đừng tưởng ông ấy chỉ biết viết haif-damf không buồn cười thôi đâu ! Ông ấy lại biết viết cả văn trào phúng nữa kia.

Không tin, xin đọc qua đoạn văn sau này trong bài « Hội-dồng tự-diễn » :

« — Ừ, thế nói đi! Chữ « dề » là soi xét, thí dụ như thế nào ?

« — Như câu tục ngữ thường nói : Chân mình những phần bé bé, lại cầm bó đuốc mà « dề » chân người »

« — Thế là dẫn chứng láo. Láo mà không tự biết. Chữ « dề » chỉ là con dề, còn cái nghĩa soi xét như câu tục ngữ vừa rồi là chữ « rề » thuộc về vần « R » Bộ « Việt-âm tự-diễn » chưa làm đến, chữ không phải người ta bỏ sót đâu. : Bác dẫn chứng láo như thế, phỏng có đáng vật râu không ? »

« — Đáng lắm ! Nhưng tờ không râu thì lấy râu mà vật ? »

« — Không râu đã có bới tóc. Xin phép cho cắt bới tóc ».

H. Đ. N. V. T.

Tôi cũng cuộc với ông Hif-dinh

Thi L. T. 8

một thiên haif-damf không buồn cười rằng bài ấy ông chỉ cốt viết ra để châm biếm nhà bác-cổ Ứng-hòa Nguyễn-văn-Tổ.

Có một điều suýt khiến tôi tưởng người bị ông Hif-dinh châm-trích không phải là ông Tổ. Là vì trong mục « bộ Tự-diễn của hội Khai-Tri », một mục rất có giá trị của Đông-Thanh (tạp-chí Đông-Thanh để cũng chỉ có nó là có giá-trị), ông Tổ mới phê bình đến văn B mà đây ông Hif-dinh lại nói văn D.

Nhưng đó là một sự khôn khéo của nhà nho họ Nguyễn còn ai lạ.

Có hai chứng cứ hiển nhiên khiến ông Mục không thể cãi được rằng ông không dả động đến ông Tổ :

1. Người không có râu mà có bới tóc thì tôi đồ ai, ngoài ông Tổ ra, tìm được một nhà văn thứ hai nữa.

2. Ông Hif-dinh có chân trong bộ biên tập tòa Hàn-lâm Khai-tri.

Lẽ thứ hai còn chắc-chắn hơn lẽ thứ nhất, tuy lẽ thứ nhất cũng không ai có thể bác được là sai lầm.

Sự hợp lý của hai tờ báo Thực-Nghiệp Dân-Báo và Đông-Phương.

Đông-Phương ra đời gặp ngày nhật thực nên chẳng bao lâu thì bị lọt vào « mồm » ông Thực-Nghiệp Mai-du-Lân.

Thế là hai tờ báo Thực-Nghiệp và Đông-Phương bắt đầu hợp tác.

Bài tựa Tam-Quốc chỉ có nói « Tan

lâu phải hợp, hợp lâu phải tan » Sự hợp, ly giữa hai tờ báo của ông chủ-nhiệm họ Mai đã chứng thực cho câu tư-tưởng đó.

Gần đây, hai tờ không những ly nhau, mà lại còn công kích nhau kịch-liệt nữa.

Vậy ra ông Mai-du-Lân, chủ-nhiệm tờ Thực-Nghiệp công kích ông Mai-du-Lân, chủ-nhiệm tờ Đông-Phương ?

Nào có thế.

Sau khi cái môn trả công người làm bằng đất không thành hiệu thì ông Mai-du-Lân đã tự ý, quả quyết chia rẽ hai tờ báo ra hai bọn để dễ cai-trị (divide ut regnes) : bọn ông Tất-Tổ và bọn Quốc-Túy.

Trong thời kỳ ấy, trời ơi ! hai ông Tất-Tổ và ông Quốc-Túy thay mặt một ông Mai-du-Lân chủ-nhiệm, chỉ còn thiếu không trát bùn vào mặt nhau !

Song lần « ly » này chẳng được là bao, thì ông Quốc-Túy đi làm nghị-viên và ông Tất-Tổ đi làm lang-viên.

Thế là lại hợp. Mà có lẽ chuyện này hợp rất lâu, hợp mãi mãi.

Hợp ở dưới suối vàng, Trừ ra ông Quốc-Túy khóa sau không được tái cử và ông Tất-Tổ không tìm được người ốm mà chữa, cả hai người lại quả quyết đào hai tờ báo lên.

Lúc bấy giờ ta lại sẽ được làm chứng một cuộc đấu khẩu lần thứ hai.

NHỊ-LINH

NHÀ Ý



Lý Toét — Ông bán cho tôi ba thước vải... tây đen... à quên, xin lỗi ông, ba thước vải... tây... tây thâm.

LUẬT NÁO MÀ

CÁC CÔ-ĐẦU NGƯỜI ĐI HÁT

TỪ NAY PHẢI BIẾT ĐỦ CÁCH SAU NÀY MỚI ĐƯỢC ĐI HÁT...

Phải hát cho hay, đánh trống cho đúng, hiểu được tiếng lòng cô-đầu, phải bài-bác các cô-đầu rệu và các quan-viên bậy. Phải biết cách hát cô-đầu của cô-nhân, phải bài-trừ cách chơi vô ý-nghĩa của kẻ cậy tiền... Nói tóm : Phải đủ tư cách mới tránh được điều hại, vậy kể từ 2-12-33 này phải xem ngay cuốn : « Học đánh chầu và bình-phẩm lối hát cô-đầu xưa nay » Mới xuất-bản, của Cường-Sỹ soạn. Giá đặc biệt 0\$30. Bán tại nhà xuất-bản : « NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Gai Hanoi ». Ở xa thêm cước gửi 0\$15 (Contre Remboursement là 0\$60.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM
hiệu Trương-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
BÁN TẠI HIỆU TƯƠNG-KÝ
78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
HANOI

— Xưởng chế-tạo : Phú-xá HADONG —
Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

LỐI VĂN PHÊ - BÌNH

PHÊ-BÌNH và CAO-LUẬN của THIẾU-SƠN

Có phê-bình nhiều nhân-vật và sách vở hiện thời, in tại Viên-Đông Ấn-Đương, sách rất đẹp và có nhiều hình ảnh các danh-nhân trong nước; giấy 150 trang, khổ sách 14 X 22 in bằng thứ giấy sộp.

Giá bán mỗi quyển 0\$50
Đến le 2 Décembre 1933 xuất-bản
NAM-KÝ THƯ-QUÁN xuất-bản.
Téléphone No 882, 17, Bd Fcis Garnier Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân
Có bằng chuyên môn Dục-anh của Đại-học đrông Paris
46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giấy nói 725

Giờ khám bệnh :
Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
Thăm bệnh ngoài phố mời giờ nào cũng đi

Bỏ huyết trắng dương

Đàn ông vì thân suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương, uống nhiều thuốc trắng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tê) BỎ-HUYẾT ĐẠM của THỌ-DÂN Y-QUÁN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho dục hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một tễ thuốc này sẽ sinh con trai. Mỗi tễ 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.

Ở xa mùa mưa, xin viết thư và gửi mandat cho ông :

PHẠM-QUÊ-LÂM
54, Phố Sinh-từ — Hanoi

LẠI CÂU TRUYỆN

Phong-Hóa tiếp được bài sau đây của ông Granval, người phát minh ra cái nút chai «lắc-ti» (herméticos) như muốn nối lời câu truyện Lý Toét — Ba Éch bàn về vấn-đề nước mắm.

Bản dự-thảo nghị định của chính phủ về việc kiểm-soát nước mắm thì nay Tiểu-ban Đại-hội-nghị bác, Chính-phủ đã rút về, và câu truyện nước mắm đã kết liễu, như vậy thật đã không tiếc công ông Granval giải tỏ nỗi lòng bấy lâu trên các báo. Tuy vậy, theo phép giao-thiệp nhân-nhận, Phong-Hóa cũng đăng bài của ông, chỉ mong sao câu truyện Lý Toét — Granval không đầy mùi nước mắm.

Câu truyện nước mắm

Xem quý báo ngày 24 vừa rồi, tôi định tìm để gặp mặt hai ông Lý Toét cùng Ba Éch, tôi nay mới được gặp ông Lý Toét tôi đã được truyện trò mấy câu sau này:

Lý Toét — Thưa ông, nghe thấy nói ông muốn hội kiến cùng tôi; người thư ký của ông là ông Lan vừa nói với tôi rằng ông muốn tìm tôi để phân trần tại sao ông ân cần về việc nước mắm.

Granval — Phải đấy, tuy rằng tôi không biết tiếng Annam, xong tôi mượn người dịch tường tận những lời trong báo Phong-Hóa, là một tờ báo có giá trị ở đây. Vì vậy cho nên tôi mới biết câu truyện ông nói cùng ông Ba Éch, bởi đó nên tôi muốn hội kiến cùng ông.

Lý Toét — Nhưng tôi là một bực dân dân, nếu mà ông nói đến đạm-chất, thì tôi bị nhức đầu, mà truyện man-trá nước mắm, thì tôi đau bụng.

Granval — Tôi nói qua-loa thôi, cốt nói về tiền... Ông có bị sốt rét bao giờ không?

Lý Toét — Có, bây giờ thì tôi lại đang người bà con tên là Xuân, làm phước-mê, hoặc lại hiệu bào chế nào đó, kiếm hai viên thuốc, uống vào là con sốt cắt ngay.

Granval — Hai viên thuốc ấy có những gì, ông có biết không?

Lý Toét — Thưa không. Chỉ biết thôi, mà thường vẫn gọi là kí-ninh.

Granval — Chính phải đó. Chẳng hoặc bây giờ người ta đem bán cho ông hai viên thuốc cũng giống như vậy, cũng ngăn ấy tiền, hoặc rẻ một chút, nhưng mà đáng lẽ làm toàn kí-ninh, bây giờ họ đem pha một nửa phần viết vào.

Lý Toét — Sao lại điều chắc như vậy, tôi muốn mua toàn kí-ninh, chứ pha phần vào, ai nghe.

Granval — Thế mà có thể đấy, ông không biết đó thôi, chứ ông uống vào, thì có chết đau, chẳng qua chỉ trúng sốt lâu khỏi mà thôi.

Rượu Annam cũng vậy. Ông mua rượu mà người ta pha nước lã vào, thì ông có bằng lòng hay không?

Lý Toét — Bằng lòng sao được.

Granval — Thế tại sao ông lại ngạo báng người mà đã định cách giữ-gìn để ông khỏi mua phải nước mắm giả. Như nước mắm thật thì chỉ có cá, muối và nước lã thôi, đúng cân lượng. Nếu nấu cần-thận, lúc xong để đem bán, thì còn lại chất mặn 25%, và một phần rưỡi đậm-chất, ấy là phần bỏ trong nước mắm. Thế mà kẻ man trá lấy một lít nước mắm thật ấy pha làm ba bốn lít để bán.

Lý Toét — Thế là lượng gạt quách rồi. Liệu thật có kẻ manh tâm như vậy hay không?

Granval — Có chứ. Họ muốn cho mặn, cũng là đường rang chảy đi, pha vào, rồi đem bán, cũng giống như nước mắm thật, chỉ có kém chất bỏ đi ba phần tư mà thôi.

Lý Toét — Thế thì ông bảo tôi làm thế nào thì mua được 15 phần đậm-chất?

Granval — Bây giờ có một cách là trừ được man trá. Ví dụ thứ nước mắm có 5 phần đậm-chất, thì biên 5, 10 biên 10, và 15, biên 15 rõ ràng.

Lý Toét — Vậy thì còn ai kêu ca gì nữa, vì mua thứ nào, biết đích thứ ấy, sau lâu dần, người tiêu thụ sẽ hiểu rõ cái tên mà nó làm tôi phải nhức đầu, là đậm-chất, mà bây giờ tôi mới hiểu.

Thế còn về tiền mà ông hứa nói truyện với tôi? Tôi có nghe thấy nói nút Herméticos có tiếng đôm-đốp, để chỉ cho người ta biết rằng đóng nút ấy không bị man trá, khi mà mở chộp ra thì mất tiếng kêu ấy.

Cách ấy đơn sơ mà tiện lợi nhỉ. Nhưng mà dùng nó tất phải trả tiền chứ, lại còn tiền chai nữa, như vậy thì tôi lấy tiền đâu mà mua được nước mắm, thế làm thế nào?

Granval — Người nào nói với ông phải trả tiền chai, là nói dối. Trừ ra ai muốn mượn chai, thì phải ký mấy xu, sau đem trả chai, thì lấy tiền lại.

Còn ai không muốn lấy chai thì thôi.

Lý Toét — Thế ra bây giờ tôi mấy hiểu. Như vậy, khi mua nước mắm mà tôi chút sang chính của tôi, thì không phải trả thêm xu nào cả, vừa tiện cho tôi là được biết nước mắm không bị pha phách gì. Nếu mà tôi muốn mượn chai, thì phải ký mấy xu, lúc đem trả chai, thì người ta hoàn tiền lại, như vậy thì ra chai không tính tiền, thế mà sao họ lại kêu là dùng chai đóng 50 triệu lít nước mắm, thì mỗi năm, dân Annam phải chịu thêm 350 vạn bạc.

Granval — Họ nói dối ông đó, bây giờ ông đã hiểu chưa? Cái chai, trừ khi nó vỡ mà thôi, còn nguyên thì mãi mãi được. Ông xem ngay như



— Cậu trông tôi đánh môi đỏ thế này có bánh hồng?
— Bánh làm... trông mợ bánh như con chim chào mào....

N U ' Ó ' C M Ắ M

việc rượu độ xưa, có cái chai dùng đi dùng lại tới 200, lần mà bây giờ hãy còn.

Lý Toét — Vâng, tôi nghe ra rồi, họ kêu mua một lít nước mắm, phải rá thêm tiền chai, thế ra họ nói dối, Thế còn nút cũng phải trả tiền chứ?

Granval — Thế như bây giờ, nào là tiền vận tải, tiền lọ vỡ, lấy muối pha thêm vào nước mắm cho được nhiều hơn, đem các khoản ấy mà gánh mấy giá nút, thì tiền nút chẳng thấm vào đâu cả.

Lý Toét — Tôi nghe ra rồi, dùng chai được nước mắm thực hiệu, trong chèo, ngon lành, không ai lừa dối được, giá không đắt hơn, bởi ngon hơn vì nhiều đạm chất, chứ không sánh mấy giờ chỉ nhiều nước lã thôi.

Sao có người nói ông muốn chiếm độc quyền, tôi không hiểu rõ ra sao chỉ thấy các báo chương nói vậy thôi.

Granval — Ông bảo độc quyền cách gì? Bất cứ nhà họ nào muốn mua chai và nút, thì mua đâu cũng được, cứ gì phải mua cả tôi, mà có phải bắt buộc phải đóng chai và nút cả đâu, dùng bằng gì thì dùng, và dạy bằng gì thì dạy. Chuyện độc quyền là man trá bịa đặt ra đó.

Lý Toét — Bây giờ tôi tóm tắt lại câu chuyện của ông, xem có đúng không, để về tôi ôn lại cho bạn thanh niên của tôi là ông Ba Éch nghe.

Ông không có ý gì chiếm độc quyền cả, ông bằng lòng cung cấp chai cho các nhà hàm-hộ, thấy nói đâu ông cũng bằng lòng nhường cả quyền đóng nút cho họ nữa, về sau ông không được dùng nữa.

Việc kiểm soát nước mắm thì ai làm cũng được, dù là Chính phủ hoặc là hàm-hộ, hay là người thường-miễn là có Chính phủ công nhận là được. Đầu đầu tôi cũng có thể mua

được nước mắm nguyên chất mà bao giờ cũng có. Được thế thì hay lắm, nhưng mà hại cho những kẻ man trá. Bây giờ tôi hết nhức đầu, khỏi đau bụng, dùng cách ấy thì bà nó nhà tôi được ăn nước mắm ngon cũng như tương ngon và nước mắm cây ngon.

Tôi sẽ kể lại cả cho Ba Éch nghe.

Granval — Nhờ ông mời ông ta lại chơi thăm tôi. Tôi vui lòng mà được tiếp kiến ông ấy.

Câu truyện cùng ông Lý Toét đến đây vừa hết, tôi đợi hội kiến cùng ông Ba Éch để đàm đạo, rồi sau thế nào, xin có thư lên hầu ông.

Kính thư,

Ký tên: Granval

Lý Toét nói truyện với ông Granval đây không phải là Lý Toét thật mà chính là Lý Toét giả hiệu, như nước mắm không đóng nút «lắc-ti» bị pha phách là nước mắm giả hiệu vậy. Vì lý luận Lý Toét giả hiệu không sánh-sỏi ở hai chỗ:

1° — Thuốc kí-ninh, nếu pha thì không biết được, chứ nước mắm chỉ cốt ngon, nếu pha thì khác biệt khi nào mình ưng ý. Vậy nếu ai pha nước mắm mà lại làm cho nó ngon hơn, thì họ bán đắt, Lý Toét thật cũng mua.

2° — Ông Granval bảo không phải trả tiền chai. Nhưng nếu tôi mua cả chai, thì tôi không phải trả tiền hay sao? Chả, nhẽ mỗi lần mua nước mắm lại một lần xách hũ đi! Và hũ còn rẻ và ít hay vỡ hơn chai.

Cái ông Lý Toét nói truyện với ông Granval là Lý Toét giả hiệu, vì linh hồn Lý Toét ấy, như pha thêm linh hồn của ông Granval. Thành thử ra không biết Lý Toét đó không phải là ông Granval, hay ông Granval chính là Lý Toét.

TỨ-LY

NHÀ THÍ-NGIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ' HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển «Bệnh nguyên» là một quyển đề dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, để công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin dính timbre 0\$10, làm tiền cước phí.



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Ngay sáng hôm sau, Minh quả quyết bắt đầu làm việc.

Xưa nay chàng chưa hề viết quốc-văn mà cũng ít khi đọc tới quốc-văn, quanh năm cặm-cui học các môn cần thiết để đi thi, để lấy một mảnh bằng kiểm gạo còn thì giờ dẫu mà học tập một thứ văn du phẩm.

Vì thế tuy nghĩ được nhiều vấn đề muốn bàn, giàn xếp được nhiều câu truyện muốn viết, nhưng về văn liệu, chàng tự biết còn kém cỏi lắm. Đã có lúc chàng định viết giúp các báo tây, vì chữ Pháp thì có lẽ chàng còn thông hơn quốc-văn: ở trong lớp, chàng vẫn luôn luôn chiếm giải nhất về môn văn đó. Song chàng cho rằng nhất trong bọn anh em bạn học thì đã lấy gì làm khá. Thốt nhiên chàng nghĩ tới câu tục-ngữ Pháp: « Trong xứ của toàn người mù, anh chột là vua ».

Câu tục-ngữ ấy vụt nhắc Minh nhớ tới cái đời hiện tại và khiến chàng nhách một nụ cười chua chát. Chàng nghĩ thầm: « Chẳng biết mình có ở trong xứ người mù hay không, nhưng một sự chắc-chắn là hiện nay mình mù ».

Một lúc chàng lại nghĩ: « Mấy lạ; dù ta có muốn giúp các báo Pháp-văn của người An-nam đi nữa, cũng không đọc cho ai viết hộ được kia mà. Chẳng lẽ lại thuê một viên thư-ký riêng » ?

Cái ý-kiến ngộ-nghĩnh ấy khiến Minh bật cười lên tiếng. Nào chàng có phải con ông hầu, ông bá gì mà có tiền thuê thư-ký. Còn như ước ao lấy tiền nhuận bút trả lương cho thư ký thì thật là một ý tưởng viển vông, điên cuồng. Ở nước ta, đời văn-sĩ nào có phải là một đời tốt đẹp, đầy đủ.

Thế là cách kiếm tiền bằng sự viết pháp-văn, Minh đành xếp ra một bên. Còn quốc-văn? Minh thường nghe anh em nói muốn viết quốc-

văn phải thông chữ hán, mà chữ hán thì trong bốn năm theo học trong trường, chàng biết được mấy chữ!

Bỗng Minh nhớ tới một vài bài được vợ đọc cho nghe trong các báo. Phải, những bài ấy thường viết bằng một lối văn giản-dị mà chàng vẫn thấy hay, thấy cảm-động. Thế là Minh quả-quyết bắt đầu soạn văn.

Luôn hai tuần lễ, Minh sung-sướng là vì sự hy-vọng đã trở lại trong tâm hồn chàng... Trước nhàn rồi, chàng âu sầu, ủ rột bao nhiêu, thì nay làm việc, chàng vui vẻ, khoan-khoái bấy nhiêu.

Liên thấy chồng được mạnh mẽ, tươi da thắm thịt thêm ra thì cho là người ta cần phải có làm việc mới có sức khỏe. Nàng có biết đâu rằng linh hồn ta có được bình-tĩnh, thì thân thể ta mới được tráng-khiển. Mà trong khi octadừa bốn với những tư-tưởng khoái-lãng trong truyện ta đương soạn, thì còn lúc nào rồi mà nghĩ tới những sự đau-đớn, khổ-sở của cái đời hiện tại ta đương sống.

Hướng chi Minh lại nhận thấy mình không phải hẳn là một người vô dụng, eon có thể giúp ích cho đời, còn có thể kiếm được tiền nuôi thân, còn có thể hy-vọng tới những ngày tốt đẹp hơn, những ngày sáng sủa của quãng đời sắp tới.

Song, tuy hy-vọng mà Minh còn ngờ vực, ngờ vực cái tài cái sức của mình. Là vì đã hai tuần lễ nay, Minh gửi luôn năm, sáu bài tới hai tờ báo và tạp-chí mua năm mà tới nay vẫn chưa thấy có đăng. Trước khi gửi bài, Minh đã biên thư hỏi nhà báo và đã nhận được bức phúc thư lời lẽ rất ôn tồn, khuyến-khích. Hay văn chàng viết còn kém chưa thể đăng được? Điều đó cũng có lý. Song cứ kể nhiều bài, nhiều truyện đăng báo mà Liên đọc cho chàng nghe, chàng cho không những còn kém văn chàng viết mà có khi lại chả ra văn nữa. Thế mà họ cũng đăng được.

Buồn rầu, Minh nghĩ đến tiêu-sử

một văn-sĩ trứ danh nước Pháp mà chàng đã được đọc: ông Roland Dorgelès.

Nhà viết văn có đại tài ấy đã qua một thời kỳ quân-bách khổ-sở: Tự biết rằng mình có tài mà đem văn đến nhà báo nào, người ta cũng sua đuôi. Minh mỉm cười, nghĩ thầm: « Vi phỏng bây giờ, cũng như Dorgelès, ta soạn được một quyển: « Croix de bois » thì may ra mới nổi tiếng được. Mà cho thế nữa, ở nước Nam này vị tất họ đã chịu công-nhận rằng mình có tài. Họ chỉ kê chỉ khoe những lâu năm, những sành nghề thì mình đành chịu thua đứt di rồi. Mới bỏ ngõ trong làng văn mà lại bắt đầu bước vào làng văn giữa lúc mù lòa! Thực khó khăn cho ta quá. »

Đã hai lần, Minh ngó ý tuyệt vọng với Liên, nhưng Liên chỉ có những lời chần tĩnh, an ủi đáp lại. Nàng nói: « Những truyện ấy em nghe hay lắm và anh Văn cũng phải phục, thì thế nào người ta cũng phải đăng, anh cứ vững lòng chờ đợi ».

Tuy nàng nói thế, nhưng lâu không thấy tin tức gì về những bài Minh đọc cho viết mà chàng đã có ý tưởng âu yếm ký tên tác giả là Minh và Liên.

Chiều hôm nay, Minh dương buồn rầu suy nghĩ, tay cầm tờ báo mở ra rồi lại gập lại, bần khoản chờ Liên đi bán hoa về. Vừa nghe tiếng vợ ở sân, chàng đã vội gọi mà đưa tờ báo. Mọi lần, Liên chưa kịp đọc thì vui mừng, chàng đã hỏi ngay xem có thấy đăng bài của mình không. Nhưng hôm nay, vì đã thất vọng nhiều lần, chàng không dám nói gì, chỉ lo lắng ngồi chờ.

Ý chừng Liên cũng hiểu thấu sự mong ước của chồng. Ngấm về đau đớn lộ ra nét mặt chàng, nàng đem lòng thương hại và lo lắng tưởng tới chén thuốc độc bữa nọ. Bỗng, nàng vụt nghĩ ra một ý kiến. Nghe Minh hỏi: « Có truyện gì hay, đọc cho anh nghe với », nàng hiểu rằng

câu ấy chỉ có nghĩa « Có bài của anh đăng trong báo không? » Nàng liền cố lấy giọng mừng rỡ bảo chồng:

— Ô này! Minh này, bài « *Cảm tưởng của một người mới mù* » của mình đăng ở trang đầu.

Minh lưỡng cốong đứng dậy, hai tay quờ quạng, tươi cười hỏi:

— Đâu? Đâu mình?

— Thì mình cứ ngồi đây, em đọc cho mà nghe.

Rồi Liên se sẽ mở ngăn kéo lấy bản viết ráp bữa nọ ra đặt lên tờ báo và thong thả đọc. Minh lắng hết tinh thần, nhin thờ nghe vợ đọc từ đầu đến cuối bài văn của mình. Khi Liên đã đọc hết bài, chàng hơn-hớ nói:

— Không thiếu một chữ, mình ạ. Thì ra họ không sửa lại đoạn nào.

— Minh tỉnh, văn mình viết thì còn ai dám sửa lại.

Minh sung-sướng, mặt đỏ bừng, bảo vợ:

— Minh khen anh thì thực đáng lắm.

Rồi chàng cất tiếng cười vang nhà. Vừa lúc ấy, Văn đến chơi, hỏi:

— Có gì thú thế?

Minh đáp:

— Anh Văn đấy à? Họ đã đăng bài của tôi anh ạ.

Văn vui mừng chạy lại đỡ lấy tờ báo ở tay Liên:

— Ô thích nhỉ, đâu?

Liên sua tay, ra hiệu rồi bảo Văn:

— Đây.

Liên vừa nói, vừa đưa cho bạn bản viết ráp. Văn đứng lăm lăm nhìn đọc, buồn rầu, ái ngại cho bạn, và cảm động về cách lừa dối của Liên, sự lừa dối ở lòng trắc ẩn mà có.

Minh hỏi:

— Anh đọc hết bài chưa?

— Đã, anh ạ.

— Họ không thêm bớt chữ nào hết, anh ạ.

— Thế à?

— Không biết còn tiền nhuận bút thì họ gửi cho mình, hay mình phải đến nhà báo mà lĩnh nhỉ?

(1) Xem Phong-Hóa t. 1, số 66.

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỗi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu **XONG-THÀNH** là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lặn mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng 1, 2 hộp **Dưỡng-khí bổ-thận** hoàn là dứt hết nọc độc. Mọi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué - Hanoi

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một môn thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không mệt nhọc, không đi đại rất, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ, thấy kiến hiệu ngay. Mới mắc (état aigu) dùng số 3. - Kinh-niên (état chronique, goutte matinale, filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ-cam chancre mou) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuần lễ là khỏi rút nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai **THANH-HÀ** đều giá 0\$60 một ống. Nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại **THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG**

55, Route de Hué, Hanoi

SỞ-KHANH bị Phòng-Tịch

Từ khi kềm ngũ biếng ăn, **Đầy hơi, hay ợ, tinh thần lao đao.**
 Sự này ắt phải rêu rao,
 Thôi-thôi chắc hẳn con nào hại ta.
 Lâu-xanh tìm đến Tú-bà,
 Bên màn chàng Sở lân la rãi bầy.
 Mụ rằng « **Phòng-Tịch** » chứng này,
 Thuốc « **Chim** » mua uống khỏi ngay tức thì.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178bis, Đường Lạch-Tray - Haiphong

— Được, anh để tôi đến lĩnh cho anh.
 — Nhưng không biết người ta có chịu giao tiền cho anh không?
 — Điều đó không hề gì. Tôi quen chủ báo.
 — Thế thì may mắn cho tôi quá anh nhỉ?

Liên đứng nghe lo lắng. Nàng không hiểu vì sao, Văn đã biết là một sự không có mà lại còn nhận đi lĩnh tiền nhuận bút cho chồng mình như thế. Nhất là lúc nàng thấy Văn ôn tồn từ biệt Minh và nàng, nói về đến ngay nhà báo lĩnh tiền.

Quả thực, một giờ sau, khi trời đã nhá nhem tối và khi Minh và Liên vừa ăn cơm xong, thì Văn trở về đưa cho Minh ba đồng bạc mà rằng:

— Tiền đây rồi, họ nói lần đầu anh hãy nhận tạm một số tiền nhỏ này. Về sau họ sẽ trả hậu hơn.

Minh cầm ba cái giấy bạc tay run ãy bầy, trong lòng vui sướng quá, không nói được nên lời. Lần này là lần đầu trong đời Minh mà Minh làm được ra tiền. Mà Minh lại bắt đầu kiếm được tiền giữa lúc mù lòa. Ừ hai hàng lệ chàng bảo Liên:

— Ba đồng bạc này là cái kỷ niệm quý nhất trong đời anh. Sau này, đâu anh có kiếm được tiền trăm bạc nghìn anh cũng không sung-sướng bằng. Vậy mình bỏ vào trong một chiếc phong bì giấi kín lại ngoài đề ba chữ « tiền mồ mắ t ».

Rồi chàng lại cất tiếng cười ha-ha. Văn thấy bạn cười cũng cười theo. Còn Liên thì nàng chỉ buồn rầu đứng cúi mặt ngẫm nghĩ mà không nói. Nàng thừa biết số tiền ấy ở đâu ra. Không có bài đăng báo mà bảo rằng người ta trả tiền nhuận bút cho mình thì thực là một sự vô lý.

Nhưng Liên kinh ngạc xiết bao, khi chiều hôm sau, mở tờ « Đời Nay », nàng thấy đăng ở trang nhất bài « Những giấc mộng của một người mù » mà dưới chữ tác giả có tên Minh và Liên. Liên sung-sướng đến nỗi đứng thừ người ra, đánh rơi tờ báo xuống đất mà không biết. Nàng nghĩ thầm: « Mình đương lo lại sắp phải nói dối một lần thứ hai. Nếu biết vậy, hôm qua chả cần bịa đặt ra câu chuyện đăng báo nữa. »

— Thế nào mình, báo hôm nay lại có đăng bài của anh không?

Liên giật mình, cúi xuống nhặt tờ báo, trả lời:

— Có, mình ạ. Hôm nay họ bắt đầu đăng bài « Những giấc mộng ».

Minh vừa thở, vừa nuốt nước bọt, lên giọng tự đắc, bảo vợ:

— Ừ, anh biết thế nào họ cũng đăng. Bài ấy còn dài lắm, và anh sẽ để hết tâm hồn vào đó.

Nếu Minh và Liên biết những sự

đã xảy ra hôm trước ở tòa báo « Đời Nay » thì chắc Minh đã không tự phụ và Liên đã không kinh ngạc.

Chiều hôm trước khi Văn đến nhà báo khấn khoản thỉnh cầu ông chủ bút đăng những bài của Minh, thì ông ta trả lời rằng: Những bài ấy tuy cũng hơi có giá trị, song ông ta sợ không hợp lòng sở thích của phần đông độc-giả nên không đăng được. Văn năn-nỉ xin cứ đăng thử một vài đoạn đầu. Và Văn cũng không dă động gì đến tiền nong, nên ông chủ bút hứa rằng sẽ chiều ý một người đọc báo hàng năm.

Nhưng khi bài « Giấc mộng của người mù » đã ra luôn ba kỳ, thì dư luận trong thành phố Hanoi rất là nao-dộng. Văn đi chơi khắp mọi nơi nghe ngóng, đều thấy độc-giả bàn tán đến bài ấy cùng là hoan nghênh những ý tưởng rất mới mà rất thành thực của một người mù. Có nhiều

— Vì ba bài đăng báo của anh đăng ba chục bạc là ít, mà họ trả có chín đồng, thì viết làm gì?

Liên trách Văn:
 — Một kỳ có hai, ba cột mà họ trả ba đồng, anh lại còn làm cao. Già nèo đứt dây, không nên, anh ạ.

— Không phải là tôi làm cao. Nhưng ở ngoài họ ca tụng, anh ghé góp lắm kia.

Minh hờn hờ bảo bạn:
 — Họ ca tụng thì lại càng nên viết lắm chứ.

— Đành rằng thế. Đành rằng cần có tiếng tăm lừng lẫy. Nhưng anh cũng không nên quên cái môn tiền mồ mắ t, môn tiền hơn một trăm mà anh nhất định không chịu để tôi giúp.

Minh ngẫm nghĩ rồi hỏi Văn:

— Thế bây giờ anh định bảo tôi xử trí ra sao?

muốn được bạn thuật cho nghe những lời tán tụng ấy, liền hỏi:

— Nhưng họ bình phẩm những bài của tôi ra sao?

Liên vui mừng, tiếp luôn:
 — Của chúng tôi chứ lị.

— Ừ, thì của chúng tôi. Họ bình phẩm thế nào, hở anh?

Văn đáp:
 — Họ bảo hay lắm. Họ bảo anh là một nhà thi-sĩ, họ bảo văn anh rất cảm động.

— Có thể thối?

Văn cười:
 — Anh còn muốn gì nữa... À, có một cô... nhưng thôi, chả nói, chỉ

quan chết.

Liên hai má đỏ bừng:
 — Không, tôi không giận đâu, anh ạ. Được nghe người ta khen mình, tôi, sao tôi lại giận?

— Vậy thì được lắm. Có một cô, một cô đẹp lắm kia, cứ hỏi tôi có quen anh không, có phải anh mù thực không. Rồi khi tôi nói anh mắc bệnh thong manh, nên anh mới viết văn để kiếm tiền mồ mắ t, thì cô ấy hỏi soạn suýt tôi rằng mồ mắ t thì phí tổn hết bao nhiêu và cô ấy lại muốn xuất tiền ra giúp anh.

Muốn được lòng Liên, Minh nói một câu âu yếm:

— Sao anh không nói phăng cho cô ta biết rằng tôi đã có vợ và tôi rất yêu vợ tôi.

Liên bẽn lẽn:
 — Mình chỉ được cái thế thối. Làm anh Văn anh ấy cười cho chết.

Rồi lắng sang truyện khác, hàng hỏi Văn:

— Anh soi com chưa?

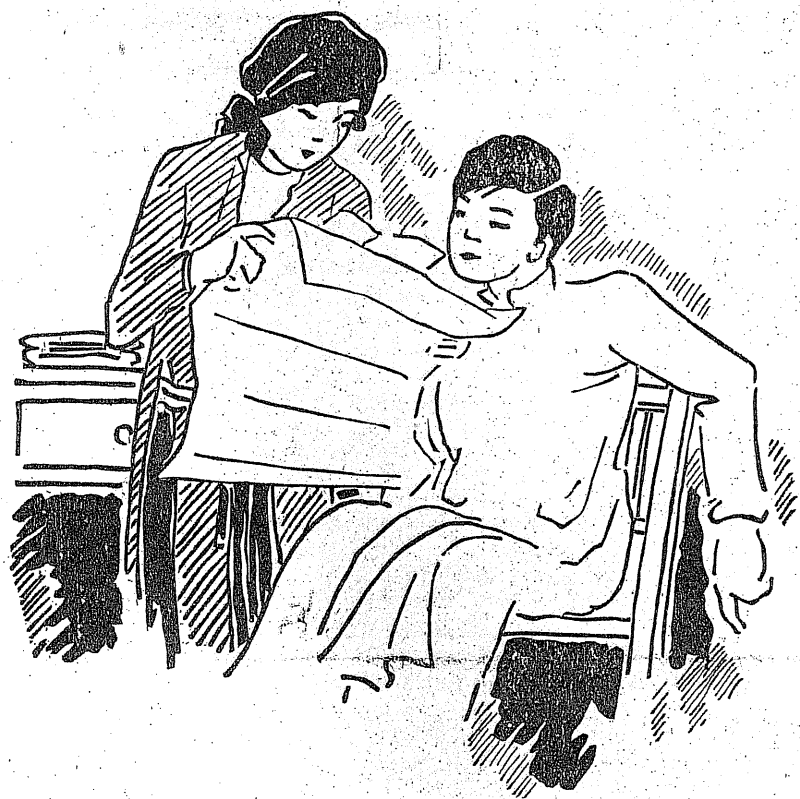
— Chưa, chị ạ. Bây giờ tôi còn phải đến ngay nhà báo để điều đình về việc đăng bài đã.

Minh cảm động:
 — Anh tử tế với chúng tôi quá. Tôi biết lấy gì tạ lại tấm lòng quý hóa của anh cho được xứng đáng.

— Anh lười thôi lắm. Thôi, chào anh chị. Mai tôi đến sớm để báo tin.

Rồi chàng từ biệt ra về, trong khi Liên đi thắp đèn để viết bài đăng báo.

(Còn nữa)
 KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN



người lại hỏi Văn có biết tác-giả là ai không, và phỏng đoán nhiều câu truyện rất ngộ-nghĩnh, rất ngờ ngẩn về cái đời của tác giả mà họ tưởng tượng ra.

Văn phóng xe đạp đến nhà Minh để báo tin mừng thì gặp chàng đang đọc cho Liên viết đoạn tiếp.

— Thong thả đã rồi hãy viết. Có nhiều truyện thú lắm.

Minh vui vẻ trả lời bạn:

— Thong thả sao được. Tôi vừa nhận được thư của nhà báo dục tôi viết tiếp ngay đề ra số ngày mai. Trong phong bì lại có gửi kèm chín đồng bạc, anh ạ.

Văn cười:
 — Nếu thế lại càng nên thong thả lắm.

— Sao vậy?

— Được, cái đó đã có tôi. Minh ngần ngại:

— Nhưng anh thì anh định thế nào?

— Tôi chẳng cần nói xa xôi gì. Chốc nữa tôi đến báo thẳng chủ báo rằng anh mù không viết được anh phải thuê thư-ký viết giúp, tốn kém nhiều lắm, vậy nếu không được sáu đồng một kỳ thì anh xin thôi không viết nữa.

Liên cười:
 — Vậy ra tôi là viên thư-ký của nhà tôi đấy.

Minh cũng cười nói tiếp:

— Hẳn chứ lị. Nhưng mà đâu sao cũng cứ để tôi đọc cho nhà tôi viết nốt đã.

Rồi chợt nghĩ ra rằng Văn khỏe có nhiều người tán tụng mình, Minh

Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đái, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

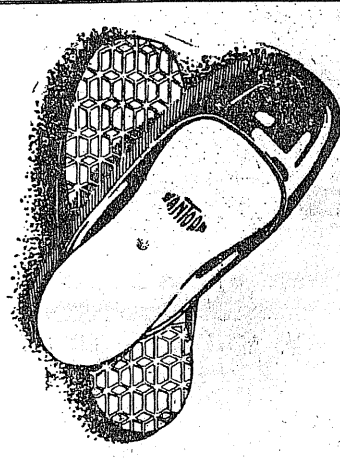
Tuyệt nọc bệnh tình chưa rút nọc như lậu thì: quí đầu ướt dính, ra giãi gà, thỉnh thoảng buồn ung ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục; như tiêm-la thì: máy da dặt thịt, nhưc gân mồi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG
 241 Route de Huế, 241 — Hanoi

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?
Giày Kim-Thời
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
 95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI



HỘI CHỢ NAM-ĐÌNH NĂM NAY

Vì Hội chợ Nam-định năm nay có Đức Bảo-Đại đến khánh-thành, nên nhà đồ gỗ **Hồ-Phong** ở Nam-định có bày nhiều kiểu: như buồng ăn, buồng ngủ và buồng tiếp khách theo lối tân thời và lối tàu rất nhả mà giá lại rẻ.

Vậy ngài nào muốn sắm đồ gỗ, xin mời đến hôm Hội chợ Nam-định đến thăm gian hàng của Hiệu **Hồ-Phong** ở gần công ra, thời sẽ thấy nhiều kiểu lạ và giá rẻ.

HỒ-PHONG
 Đồ gỗ tân thời
 22, Rue Ninh-bình, Nam-định
 Giây nói 104

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Mấy điều thỉnh cầu của Đại-hội-nghị

1. Xin bỏ lệ cắt tóc những tội phạm bị kết án dưới 6 tháng.
2. Xin cho tù nợ được miễn đi làm.
3. Xin sửa lại việc tuyển-học sinh vào các trường sơ-học.
4. Xin miễn tuổi cho học sinh vào các trường Cao-đẳng-tiểu-học.

Một khoản phụ cấp của nhà Học chính

Những người ở ngoài ngạch Học chính được cử dạy các lớp riêng, được lĩnh phụ cấp mỗi giờ như sau :

- Lớp dạy sinh ngữ, canh nông, lý luận, kế toán, kỹ, vẽ, hát, đàn, đặc biệt và tính :
- Tại các trường Trung học Pháp hay Pháp-Việt. 1 p. 00
- Tại các trường Cao-đẳng-tiểu-học Pháp hay Pháp-Việt, các trường kỹ-nghệ. . . 0 p. 75
- Tại các trường sơ học Pháp và Pháp-Việt. 0 p. 50
- Lớp dạy thủ công, thể thao, đánh máy, viết tập tại các trường Trung học Pháp và Pháp-Việt. 0 p. 75
- Tại các trường C. Đ. T. H. Pháp và Pháp-Việt, hay các trường kỹ nghệ. . . 0 p. 50
- Tại các trường Sơ học Pháp hay Pháp-Việt. 0 p. 40

Bãi một khoản phụ cấp.

Khoản phụ cấp mỗi tháng 15\$ dự định trong đạo nghị định ngày 9-5-1890, cấp cho các viên thư ký tổng sự tại phủ Toàn-quyền và số Kiểm sát tài chính sẽ bãi kể từ ngày 1^{er} Janvier 1934.

Trong ngạch Học quan.

Hạn tập sự của các Học quan nay định là ba năm chứ không phải hai năm như trước và phải có chứng chỉ của thầy thuốc nhận về sức khỏe mới được lên thực thụ.

Tạm bãi việc nhập cảng súc vật vào Lạng-sơn.

Việc nhập cảng các thứ súc vật nuôi trong nhà của Tàu ở tỉnh Lạng-sơn, nay phải bãi đi ít lâu, vậy buồng giấy nhà đoàn ở đây cũng tạm đóng cửa về việc nhận các súc vật ấy trong một thời hạn.

Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cơm ta, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cổ cho bản hiệu rất hoan-nghênh. **Ngài nào dùng cơm ta xin cho biết trước.**

Chủ nhật nào cũng có chả cá.

NGỌC-HỒ

số 6, bờ hồ Hoàn-Kiểm (No 6, Avenue Beauchamp) Kính-cáo



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Bác việc lập Địa-ốc ngân hàng có đặc quyền

Đại-hội-nghị đã chấp thuận báo dự án lập Địa-ốc ngân hàng có đặc quyền, 28 phiếu bác, 18 phiếu thuận, 8 phiếu trắng.

Ba nhiều số sen-dâm.

Bắt đầu từ năm 1934, số sen-dâm Phả-lại bãi đi và thay đổi màu khố xanh vào làm việc. Các việc (như Bắc-kỳ, phía bắc Trung-kỳ và Kwang-tchéou-Wan, nhiều số sen-dâm cũng sẽ bãi đi để thay đổi khố xanh vào.

Giúp đồng-bào bị nạn bão lụt.

Toàn thể báo giới trong Nam-kỳ sẽ diễn một bản kịch để giúp đồng bào bị nạn bão lụt Trung-kỳ. Các nhà đóng trò sẽ toàn là các nhà làm báo.

Đồng bạc Đông-dương.

Ban ủy viên tiền tệ bên Pháp đã nhóm. Ông Outrey đã đệ đơn xin bộ Thuộc địa cho người thay mặt các dân biểu viện ở Đông-dương sang dự.

Vậy dân biểu Tây-Nam ở xứ ta tất sẽ có người được cử qua Pháp để bày tỏ ý kiến cho ban ủy viên tiền tệ hay.

TIN THÈ-THAO

Cuộc thi xe đạp vòng quanh Đông-dương.

Mấy bạn thè-thao là M.M. Nguyễn-văn-Du, Trần-văn-Y, Huỳnh-văn-Chiêu tất ở Thủ-đầu-một và M. Trần-Sáu ở Trung-kỳ định tổ chức ra một cuộc đi xe đạp vòng quanh Đông-dương đường đất đi theo như sau này :

Saigon - Huế - Hanoi - Luang-prabang - Phnom-penh lại trở về Saigon.

Chừng 10 Décembre sẽ khởi hành.

Cuộc xổ số công thái lần thứ 47

Số trúng 10.000p.

40.442

Số trúng 1.000p.

77.595

12 số trúng 500p.
59.289 85.378 86.580
99.150 54.400 52.849
93.445 46.473 112.939
122.432 71.714 119.535
1.016 số trúng 100 sẽ đăng sau.

TIN TRUNG-HOÀ

Tỉnh Phúc-kiến độc lập

Thượng-hải — Chính-phủ Phúc-kiến đã tuyên bố độc lập và chiếm giữ các sở kho bạc, và tuyến điện ở Áo-môn, các chi phụ của nhà Trung-quốc Trung-tương ngân hàng ở Phúc-châu và Áo-môn.

Chính phủ Phúc-kiến đã tuyên bố :

1. — Kháng Nhật và bãi trừ bất bình đẳng điều ước.
2. — Tự do ngôn luận, hội họp và tín ngưỡng.
3. — Chia đất và xung công các rừng mỏ.

Phúc-kiến liên-lạc với Tô Nga và Giang-tây

Thượng-hải — Chính-phủ Phúc-kiến thi hành chính sách cực đoan định liên-lạc với Tô Nga và cấp khí giới giúp quân cộng-sản Giang-tây đang bị Tướng-giới-Thạch tiến đánh.

Quanh việc Phúc-kiến độc lập

Thượng-hải — Có tin T. G. Thạch đã chiêu tập các viên Tổng chỉ huy những quân mang đi đánh tỉnh Phúc-kiến.

Tuy vậy, Ông-tinh Vệ vẫn chối là không dự bị vào việc đánh Phúc-kiến cả.

Cùng các nhà Đại-lý

Bản báo đã nhận ra rằng : những báo còn lại mà các Đại-lý gửi về trả phần nhiều có lỗi mở ra xem rồi và nhàu nát cả.

Vậy bản báo nói trước để các Đại-lý biết rằng những tờ báo nào như thế gửi về trả bản báo không thể nhận mà trừ cho các Đại-lý được.

Xin các ngài lưu tâm đến việc đó để tránh khỏi những sự phiền phức về sau.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

để Tổng-hợp tư-bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp **QUẢN-LÝ CỞI ĐÔNG-PHÁP** : tại tòa nhà của Hội, số 26 đường Chaigneau Saigon

VỐN CỦA BẢN HỘI : 1.000.000 lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp đều đóng tất cả, nghĩa là gần 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp.

Sáng tạo ở miền Đông-Dương năm 1912
Sáng tạo ở Đông - Pháp năm 1927

HỘI CHÍNH : số 7 đường Edouard VII ở Thượng-Hải
QUẢN-LÝ VỀ ĐÔNG-PHÁP : tại tòa nhà của Hội, số 26 đường Chaigneau
QUẢN-LÝ VỀ PHÁP : số 85 đường Saint Lazare ở Paris.

CHI NGÀNH

- NAM-KỲ** : Saigon, số 26 Phố Chaigneau.
- BẮC-KỲ** : Hanoi, số 53 Bd Francis Garnier.
- CAO-MIEN** : Nam-vang, số 94 phố Gallieni.
- TRUNG-HOÀ** : Canton, Chung-king, Foochow, Harbin, Moukden, Pékin, Shang-Hai, Tsing-Tao.
- XIEM** : Bangkok.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỂM là hội cứu vãn và to vốn hơn hết các hội lập tư bản ở Viễn-Đông.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM ở Đông-Pháp

là một Chi-Ngành (succursale), của Hội Chính, cho nên người mua phiếu ở Đông-Pháp được sự chắc chắn vì

- 1) Vốn lớn của Hội-Chính
- 2) Số dự trừ riêng về phần Viễn-Đông.
- 3) Số dự-trừ (réserves mathématiques) ở Đông-Pháp.

Số người mua phiếu của **HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM** gần được 375.000 người về phần Đông-pháp được 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN MAU VÀ TIỆN HƠN HẾT

- Về cách thức số 2. — Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ đến 8\$ một tháng và được hoàn nguyên vốn lâu hơn hết là cuối 12 năm.
- Về cách thức số 3. — Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm, từ 2\$ đến 16\$ một tháng và được hoàn nguyên vốn lâu hơn hết là cuối 8 năm.

MỖI THÁNG HỘI PHẢI XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO MỘT HẠNG BỘ TRONG 1687 HẠNG BỘ

Hết thấy các phiếu dự trong hạng bộ nào được trúng (série sortante), bất kỳ là mấy phiếu, miễn là tiền có góp đủ kỳ lệ, đều được hoàn vốn định mua.

Các phiếu trúng ra kỳ xổ số hàng tháng đều được hoàn vốn lập tức và lĩnh ngay nguyên vốn.

Trong hạng bộ (série) 914 trúng ra kỳ xổ số 28 Novembre 1933 có 6 phiếu. Hết thấy các phiếu này đều được lĩnh ngay tiền nguyên vốn khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI ĐIỀU - LỆ TẠI PHÒNG VIỆC SAIGON

26, Rue Chaigneau

NAM-VANG
94, Đường Gallieni

HANOI
53, Bd. Francis Garnier

hay là các nhà Đại-lý của Hội

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỂM cần dùng nhiều người có tư cách đáng làm Đại-Lý cho Hội.

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo **CỰ-LẬP**
61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và cotton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquards) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Phai bệnh này chưa được rứt nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dinh dinh hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nổi ngứa trong ống tiểu-tiện v. v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhe 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRỤY!!!

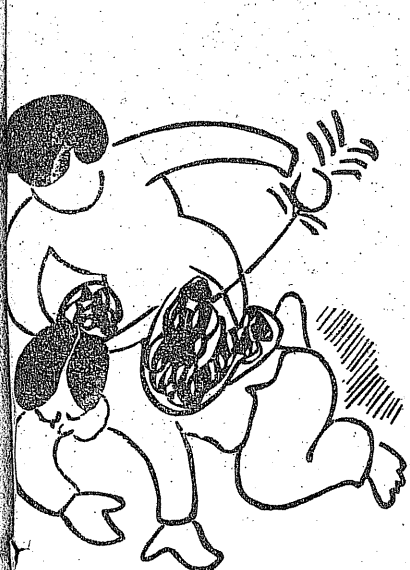
2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là hai hộp co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

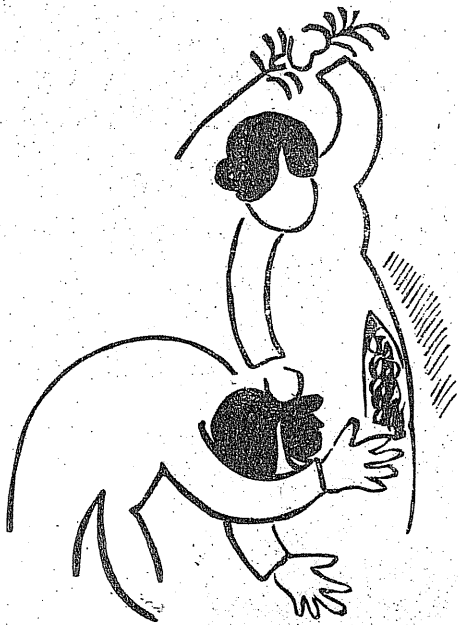
89, phố Mã Mây, Hanoi
Giấy nói : 543

Pour recevoir gratuitement les numéros de lancement du journal Sa Vie Indochinoise qui va paraître, hâtez-vous d'envoyer votre adresse au n° 7 Avenue de la Cathédrale Hanoi

TẬP KIỀU



— Khi lên gói...



...Khi dúi đầu



...Khi vò quần áo



...Khi lau đôi giày!

HOA - HỌC

TRUYỆN DU' ÓI BỂ

Con mực

Các nhà khoa-học bảo ta con mực anh em họ với con bạch tuộc, thì cũng cứ «gật» cho xong việc. Nếu các nhà ấy có oái-oăm hỏi ta tại sao lại gọi là con «mực» thì ta cứ việc trả lời rằng: «vì nó có cái bong bóng mực» là vừa lòng các ngài lắm.

Túi mực ấy tất nhiên chẳng dễ cho ta tằm ngòi bút lông hay chấm ngòi bút sắt rồi. Vậy nó để làm gì? Ta cứ xem mấy bức ảnh trên đây thì rõ, nó là cái cầm nang của tạo- hóa đả-đạo-sĩ cho họ thân, khi nguy cấp lặn mới được gỡ ra.

(Rồi người ta bắt chước trong hồi đại chiến, các tàu bay, tàu thủy hề xuống lặn, là thả khói ra).

Con bạch tuộc cũng có túi mực như vậy, mà như con bạch tuộc con mực có những tay (râu) đầy miệng rút, (nhưng ngắn) có mỏ như mỏ vịt, duy chỉ có thân thì khác hình, nhất là cái mai và hai cái tay (hai cái râu) giải vượn, và bàn tay xòa ra như cái mái chèo đầy những miệng hút là mấy thứ bạch tuộc không có.

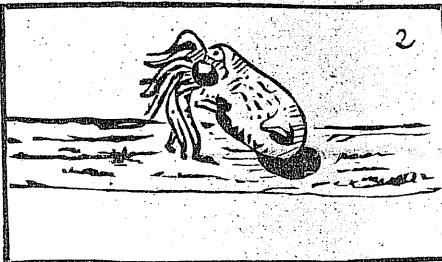
Nếu ta trêu hai anh em họ nhà ấy, ắt con bạch tuộc tức đến nổi nổi mồm vàng lên, mà con mực thì lổ gay như chàng say rượu.

Lại có một chị nữa thân thể có khi giải tới 17 thước tây: lợi mau, sức khỏe, giết chóc các mối lớn rất hại, đến nỗi có người phải gọi là «giặc bể».

Chàng thứ XIII



Một công-tử Mực ngồi thu-hình đang trầm-tư mực tưởng.



Thấy động, công-tử Mực rụt mình biển sắc, trống tay nghênh cổ lên nghe ngóng.



Té ra, có kẻ định đánh câu thực Câu giện đờ, gay cả mình mây, dơ tay ra nạt.



Nó hùng - hổ quá, cậu phải tính cách tháo lui rồi chạy: cậu vội phun cái chất mực đen xi trong cầm-nang ra, làm kẻ thù tối tăm mặt-mũi lại, rồi toàn thân trong vắt, lặn với nước cậu gỡ bài lâu m...ực.

Ăn con chằng

Muốn hiểu hình dung con « cá ngựa », ta phải tưởng-tượng một con vật thật xinh xắn đáng yêu: mặt ngựa, mõm dài, lưng uốn cong như bò bể nước Nam, đuôi như vòi voi quấn chặt lấy hòn đá, hoặc gốc rong dưới bể, mà ngực thì vươn ra như nhà võ-sĩ biểu, danh vừa nhận được kim tiền buổi sáng.

Muốn cho rõ nữa, ta lại phải thêm một đám bươm thùa, phất phơ từ trán tới lưng, rồi tới khi nó rút đuôi ra đi, ta lại phải để cho nó lợi đứng (các giống cá khác thường lợi nằm), sau lưng phe phẩy cái đuôi bán nguyệt. Ta phải tưởng-tượng làm sao cho nó ra vẻ một vị phong lưu công tử; trán cao, mặt sáng, đi đứng khoan thai, bao giờ sau lưng cũng có kẻ kẻ chiếc quạt, có tưởng-tượng được như thế mới ra hình con « cá ngựa » sống.

Vậy nay nếu ta thấy vị phong lưu công tử đó bỗng nhiên phất quạt đuôi theo các tiêu thư, đớp vội lấy trứng của các thị « phong bừa » ra, ta chớ vội giận và nhất là đừng có vội hạ bút phê chớ giống « cá ngựa » hỗn chử: phong hóa suy đồi mà oan cho họ quá. Vì cái tục của họ nó thế... nghĩa là thế này: phải yếu được « tự do » để vung tứ linh, còn phải khỏe đã mạnh làm cho các thị bầy lâu, tình kia một khối « anh ách » bên lòng, thì các cậu phải liệu khi các thị sinh nở mà ngựa mới hứng lấy việc. Dù đám trứng sau này có nở ra con thiếp, con chàng, hay con ai chẳng nữa, thì cũng là còn cháu nước non nhà, cậu phải chịu lấy cả.

Vậy vị công tử của ta kia phải theo tục mà đớp lấy trứng, nuốt đi. Nhưng « nuốt » ở đây lại nghĩa là « nuôi », vì trong bụng cậu, trái



CÁ NGỰA

ngược với giống người, trời đã thêm cho một cái túi riêng: cái « dạ con ». Cái « dạ con » ấy, lúc đầu còn đầy đặn, lấm mỡ, nhiều chất béo. Nhưng sau chừng nở, đàn con được mặc sức riả lấy mà ăn thì lũ con lớn lên bao nhiêu, chiếc « dạ con » lại mỏng đi bấy nhiêu. Kể tới khi mảnh dạ sơ sác chẳng còn gì, thì lũ con cũng vừa đến tuổi trưởng thành, theo lệ nước được quyền đi tứ phương lập lấy thân.

Vì công tử giữ nghề nuôi con kia, lúc đó thấy ở trong bụng, chúng rầy rụa dữ quá, biết là đã đến lúc cần phải « giải phóng » rồi, nên chàng chạy loảng-quảng tìm gốc cây gốc cối, hay hòn đá hòn đất gì cũng được, miễn là có chỗ, dựng vững thì thôi. Chàng lấy đuôi quấn chặt lại, uốn bụng ra, uốn mình miết bụng vào chỗ đang viú, nặn cho đàn con từ từ ra. Phe phẩy chiếc quạt sau lưng, rồi các cô các cậu lại sống trong cái đời ta đã biết.

Chàng thứ XIII

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

TÂN - MỸ

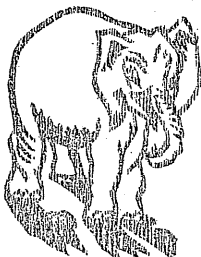
Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

JOSEPH T. B. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-đường Paris. Cố-vấn pháp-luật Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiến-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-ự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v. ... Lệ hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng Ở xa, xin gửi mandat.

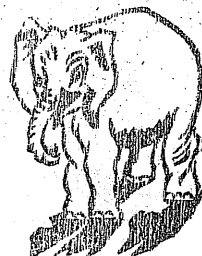


NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcissé noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs.	0.20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.00
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00



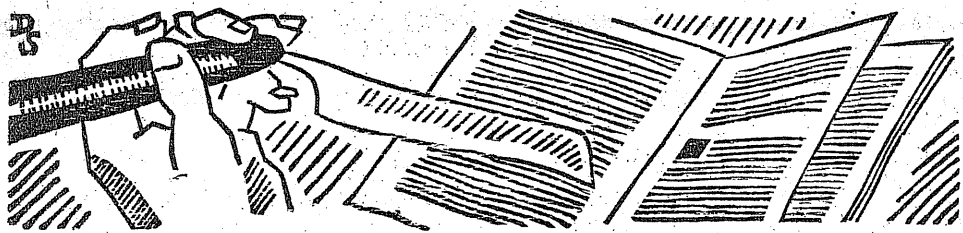
PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ. Mua buôn giá chám chước tiên cước bản hiện chịu cả. Đại lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain Saigon

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa. Dừa, lê và măng đông-hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải râm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi. Giấy nói số 302



NHỮNG HẠT DẬU DỌN

Thấp hay lùn.

Rạng-Đông ngày 13-11, trong bài « Anh chàng mê gái » của Tiêu-Liêu :
 Lúc nào hẳn cũ g đứng trước gương ngắm xem mình béo hay gầy, đen hay trắng, thấp hay lùn...
 À, thế ra thấp trái lại với lùn, và lùn không phải là thấp! Thế ra ông Tiêu-Liêu viết văn tối nhưng mà giỏi.

Còn lộ ở đâu nữa ?

R.Đ. ngày 25-11, mục thể thao (Trận Giao, Nửa gặp gỡ lần thứ ba) :
 Nửa về mặt lộ ra mặt.
 Nghĩa là cũng có khi về mặt nó không lộ ra mặt, mà lộ ở chỗ khác!

Thì cũng thế thôi!

Niết-Bàn số 2, bài nói về bà Amnie Besart, dịch một câu tiếng Pháp như sau này :
 « Elle a cherché la vérité ». (Bà Amnie Besart đã tìm được chân lý)
 Chercher nghĩa là đi tìm, hay sưu tầm... Có nghĩa gì là đã tìm được đâu? Nếu cứ đi tìm chân lý, thì may cho nhân-loại biết bao! Chắc báo Niết-Bàn cũng đương đi tìm chân-lý, và cũng đương tự bảo rằng: « ta đã tìm được chân lý, vì... đi tìm hay tìm được, thì cũng thế thôi ».

Lý-luận Phan-Khôi.

P.N.T.Đ. trong bài của Hồng-Ngám có câu :

Cái thuyết nghệ thuật. vì nghệ thuật đã không đứng được rồi... rồi lại có câu cắt nghĩa: Cái thuyết đó đã bị đánh đổ rồi.
 Vì sao thuyết đó không đứng được? Vì nó đã bị đánh đổ rồi. Vì sao nó bị đánh đổ? Vì nó đã không đứng được rồi. Tuy là lý-luận của Hồng-ngám, song ta cũng có thể gọi nó là lý-luận Phan-Khôi.

Bao giờ cho hết?

Trích báo Saigon ngày 24-11-33, trong tiêu-thuyết phụ-trương:

!f... Hãy xem lại coi cái gia-dình trên thuận dưới hòa của Hiền-trang mà còn phải ruộng dâu hóa biển, sóng dậy đất bằng,....

Trong gia-dình của Hiền-trang mà có cái ruộng dâu hóa biển, có sóng dậy trên đất bằng, thì gia-dình ấy có lẽ là cả thế-giới bao la!

Biết bao giờ cho hết cái lối văn sáo, vô nghĩa lý ấy, nếu không thì đến ruộng dâu hóa biển, sóng dậy đất bằng thật đấy.

Thỉnh tai quá.

Ngo-Báo ngày 30-11, trong tiêu-thuyết « Lô Nhỏ » của Lan-Khai:
 Trên cái lạng-lẽ nặng-nề của khán-giả hoảng có tiếng đập mạnh của nỗi lo.
 Thử hỏi ông Lan-Khai, là người thỉnh tai: cái nỗi lo ấy nó đập thành tiếng thế nào? như tiếng kèn gọi lính, hay như tiếng trống họ đé?

Nơi hẹn quái gỡ.

Cũng bài ấy:
 Bao nhiêu nết hay tính tốt như họ nhau ở nằng.
 Nếu những nết hay tính tốt là những cặp giai gái, thì nằng chắc là chỗ trên bệ trong dâu. Nếu nó là những kỳ mục kỳ sát, thì nằng hẳn là cái bực ở to ở đình làng. Nếu nó là những cái lạng vô vị, thì nằng hẳn là tiêu-thuyết Lô Nhỏ của Lan-Khai.
 Ôi! nằng là cái quái gì, mà lại làm một nơi hẹn quái gỡ cho những nết hay tính tốt? Mà chúng nó hẹn nhau đến đấy để làm gì?

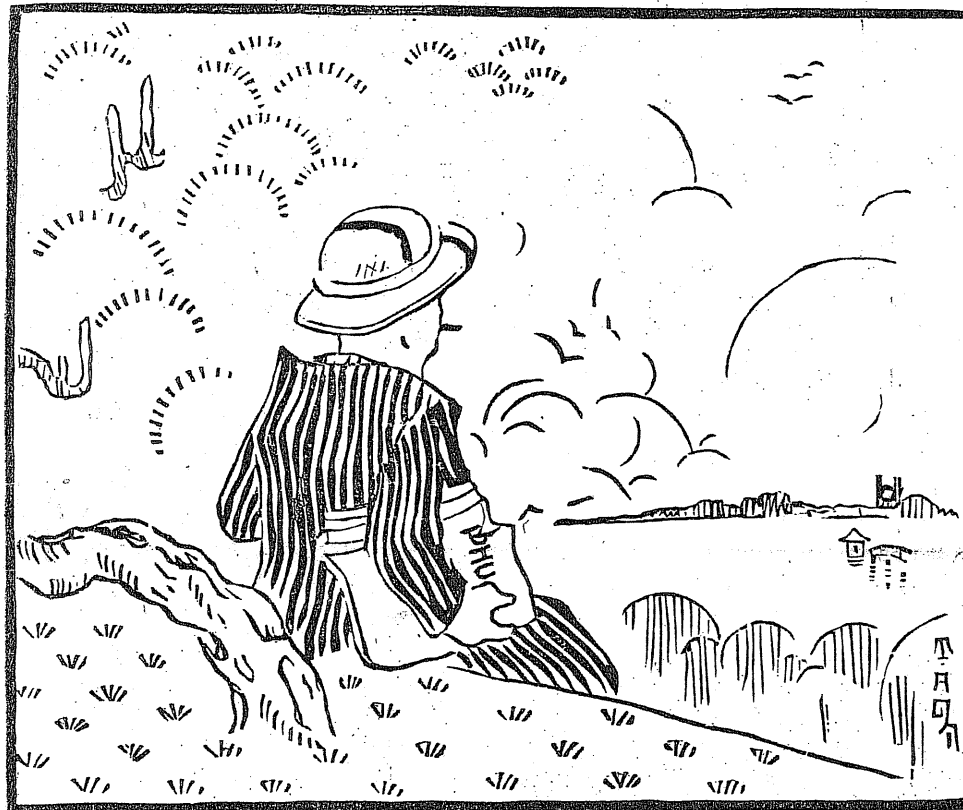
HÀN ĐÀI... ĐẬU

HỘP THƯ

- Ô. T. v. Lương Tuyên-quang. — Chúng tôi không đăng sách dịch.
- Ô. V. Sơn. — Tiếc không đăng được.
- Ô. T. Hưởng. — Tiếc không đăng được.
- Ô. N. v. Quỳnh. — Nửa chừng xuân chưa in là vì còn sửa chữa lại. Song cũng không bao lâu nữa.
- Ô. D. v. Văn. — Cái đó tùy ý ông.
- Ông Tr. nh. Ưng Sadec. — Ngân-phieu nhận rồi. Số 15, 16, 23 hết. Quyền « Những thời kỳ trọng đại... » mua ở hiệu sách nào cũng có.

TÂN - MỸ

Tailleur
 91, Phố hàng Đào, Hanoi.



Không phải Tú-Sơn (seul) mà chính thật là Tú Đơ (deux) không tin các bạn tìm thử mà xem.

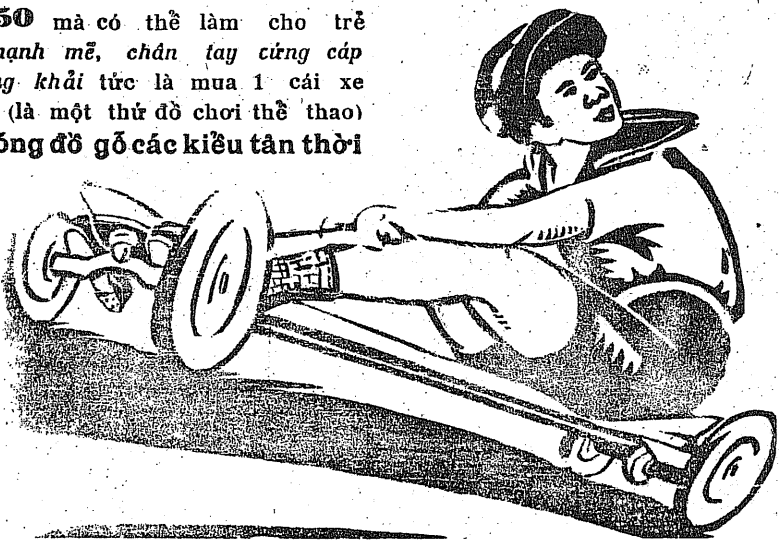
CHỮ XẾP Ô

Giải nghĩa số trước

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1		N				H	A	C			K	H	A
2	N	G	O	N	G		T	A		P	H	O	I
3		H	A	I	H	O		O		H	O	A	T
4	N	Ê	N	A	I		C	T		O	A	N	H
5		U				Ô	H	Ô		N			Ê
6		N	U	O	C	N	O	N		G	H	I	
7	N	G	O	T		N	G	O		H	U	Ê	
8		A	T		T	H	A	N		O		N	
9	O		L	Y	U	N	G			A	N	H	

Chỉ có : 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Têl. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Dau dạ-dây thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khất huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhãn con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí-nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khố lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mũ nhiều, buốt tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve \$60. Còn người đã thành kinh niên, đi tiểu vẩn đục, có chất như tơ chuối, bay sáng ra còn tí mũ (chroniques, glamerets, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng \$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, ứ đĩnh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá \$300 một ve. Đau dạ-dây (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngấm ngấm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dây con Phụng giá \$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khất huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Huế — HANOI

Đại-lý: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cư Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholon Đôn huân đường R. Cây mai : 35 — Bạc-liêu maison Dược yên — Soctrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quản.

KIỀU NHÀ LỖI TỐI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản số đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghệ vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi — HANOI

= (Gần trường Thê-Dục) =

TRƯỚC ĐÀ

Uống các thứ thuốc mà

không khỏi

NAY MUỐN

Khỏi tuyệt căn bệnh LẬU và GIANG-

MAI kinh-niên vừa tăng sinh-dục, vừa bổ

sức lực

Viết thơ hồi ngày M. Lê-v. HỒ

ex-instituteur Mô-Xa, Bathá, Hốđông

(định phong bì tem)

Tiệm chính BOMBAY 89 hàng Khay đã nhận được ở Hong-kong — Đoạn Thượng-hải toàn tơ — Nhung đen may áo các bà — Satin tuyết nhung — Satin souple Nhung Ánh-sáng hoa và chơn các màu. Gấm — Satin thêu Kim-Tiến và chỉ tơ các màu. Còn nhiều hàng lạ nữa.

Viên-Đông Tôn-Tích Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

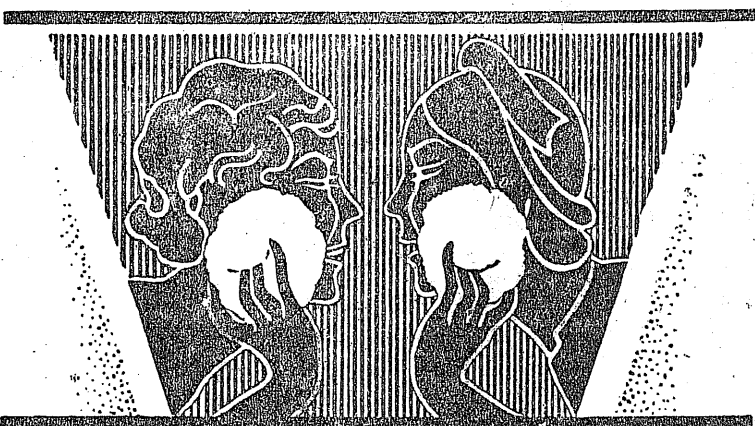
Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giây nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền tháng Novembre 1933

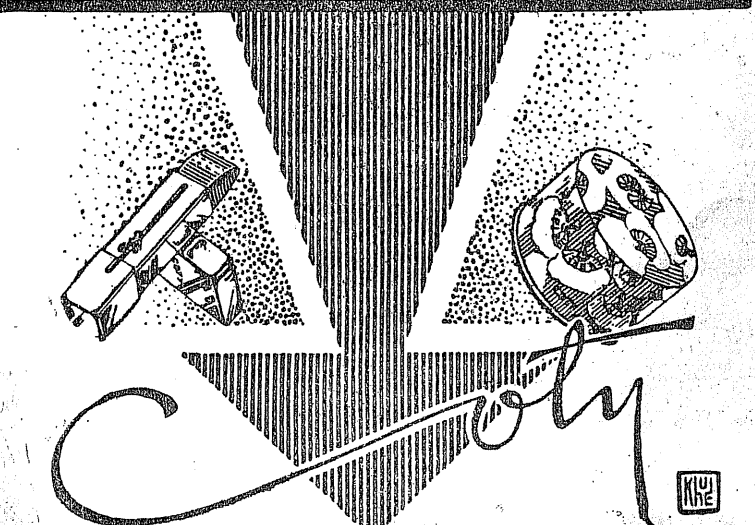
Mở ngày 29 Novembre 1933 ở sở Quản-Lý tại số 205-207, phố
Catinat Saigon, do ông MEYRIGNAC phó Quản-Lý hội chủ-tọa,
ông MULER và ông Michel CANG dự-tọa.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	3.898	M. Clément de Lopez, Directeur de l'Ecole Primaire à Komponspeu — Cambodge trúng lĩnh 5.000\$ về.
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	541 3.541 ^A 3.549 ^B	M Nguyễn-van-Y, 16 Bd Amiral Courbet — Saigon trúng lĩnh 1.000\$ về. Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. M. Sor Mak, Commis-Greffier-Siemreap-Cambodge trúng lĩnh 500\$ về.
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.967 ¹ 2.967 ² 2.967 ³ 2.967 ⁴ 2.967 ⁵	Những phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. M. Nguyễn-văn-Thành, Dessinateur Cie Electricité — Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ sáu 29 Décembre, hồi 11 giờ
30, tại sở Tổng-Cục, số 32 phố Paul-Bert — Hanoi.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Decembre
1933 định là 5.000\$.



**KHẮP CÁC NƠI, CÁC BÀ
LIỆCH SỬ CHỈ ĐUNG PHÂN
SÁP NƯỚC HOA... HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 23, RUE JULES FERRY, HANOI
TỔNG ĐÓNG KHÁNH HANOI

Tặng chè Đông-Lương

Nhấn nhủ bà con khắp bốn phương,
Mua chè nên nhớ hiệu « Đông-Lương ».
Của chung nội-hóa ngon và rẻ,
Rất vệ-sinh mà lại tốt hương.
Năm châu đồn sóng công-thương,
Lợi-quyền ta há chịu nhường ai ơi.
Bảo nhau ta kíp văn-hồi,
Sao cho khỏi hổ giống nòi Rồng Tiên.

Nguyễn-văn-Tiểu
chủ hiệu CHẤN-NAM-LỢI
Phố-Khách, Nam-định.

THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Cổ kể vô-lại đầu đến,
Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!

Tôi xin có lời kính-cáo để đồng-bào biết thầy
tướng Tuần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong
đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy
cho đồng-bào biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng,
nhiều người đều khen tài thầy là nói ai đúng ấy
không sai một điều. Cho nên thầy được đồng-khách:
người Annam, người Khách cả các ông Tây bà
bàm càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được
chính-truyền tự nhà và có học-thức chắc-chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thầy thế,
cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em
chú cháu để mong kiếm-lợi: nói lảm điều sai,
lảm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng
người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi
sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng
sợ, phải có mấy lời mách các quý-khách nên
nhớ đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố
bàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG
37, phố Lambiot, Hanoi

THUỐC LẬU

Khỏi rứt hẳn!!!

Bất cứ nặng nhẹ, buốt tức, mủ ra nhiều,
máu, cương dương đau, đi dài giắt chỉ
dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi
tối hẳn. 0,50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã Mây Hanoi

QUẢNG-ĐÔNG

Thầy tướng trừ danh

Minh-nhu-Kính tướng sĩ tổ truyền
lão thủ về khoa xem tướng bói số
địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-
ương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-
lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam,
Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy
danh sư. Nếu ai không tin, thời lại
xem thử thì biết thầy đoán mười
điều không sai một, vì thầy mới đến
đây, muốn lấy danh tiếng về sau,
cho nên không dám nói ngoa. Ai
muốn biết sự cát hung, mờ-mả, phu
thê, tử-tức thời vận bĩ thái trước
sau ra sao, thời lại phố hàng
Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux
n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy
tướng Minh-nhu-Kính, là tay lão
luyện tướng sĩ, chứ không như mọi
thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học
thức, mà đã tự phụ mình là danh
sư đầu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHU-KÍNH
Hàng Đàn n° 44, Hanoi

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

PHARMACIE MODERNE

VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HỮA-GIA-NGU, chủ hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỮA-GIA-NGU làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay: cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được: không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong: chỉ cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bào chế đong phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có ban đờ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá: và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chủng-tử, thuốc bạch đới (tức gọi là bệnh khí-bur), thuốc sản-hậu vân vân... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tướng bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.

Phạm-bá-Hồng, tuần-phủ hư-trí.
Lê-huy-Trước, án-sát/hư-trí.
Cát-vân-Tấn, tri-phủ hư-trí Vinh-yên.
Nguyễn-kim-Việt, tham-tá tòa kiểm-duyet.
Bùi-đan-Quế, phán-sư Tòa-án Hanoi.
Nguyễn-xoàn-Huy, thống-phán Thống-sư Hanoi.
Trần-vân-Long, phán-sư Tòa-án Hanoi.
Lương-tân-Nguyên, Commis Greffier Hanoi.
Đặng-trần-Cư, thông-phán Tòa-án Hanoi.
Nguyễn-văn-Hanh, — id —
Nguyễn-huy-Quyên, — id —

Trần-hữu-Bình, thông-phán Tòa-án Hanoi.
Trần-hữu-Phương, — id —
Lê-văn-Nguyên, Travaux Publics Hanoi.
Phạm-gia-Kiên, Agent technique Hanoi.
Lê-thuận-Khoát.
Tế-Mỹ, Hoàng-quang-Thịnh.
Tạ-đuy-Tư, 12 phố Bờ-Hồ Hanoi.
Lê-đình-Thang, đốc-học.
Nguyễn-gia-Phụng, Gouvernement Général Hanoi.
Lê-Đình, phán-sư tòa Điện-báo Hanoi
Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy.
Chữa được cả chứng đi tảo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



*Đây máy thực là thuốc-tiêu, uống bao
giờ cũng hiệu-nghiệm tức khắc*

CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ ..

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiên, 55 — Hanoi